

**ĐỀ THI HỌC KÌ 2 – ĐỀ SỐ 1****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7****BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I: ĐỌC – HIỂU (4 điểm)****Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:****NGỌC GIÓ VÀ CÂY SÒI**

Một ngọn gió dữ dội băng qua khu rừng già. Nó ngạo nghễ thổi tung tất cả các sinh vật trong rừng, cuốn phăng những đám lá, quật gãy các cành cây. Nó muốn mọi cây cối đều phải ngã rạp trước sức mạnh của mình. Riêng một cây sồi già vẫn đứng hiên ngang, không bị khuất phục trước ngọn gió hung hăng. Như bị thách thức, ngọn gió lồng lộn, điên cuồng lật tung khu rừng một lần nữa. Cây sồi vẫn bám chặt đất, im lặng chịu đựng cơn giận dữ của ngọn gió và không hề gục ngã. Ngọn gió mỗi một đành đầu hàng và hỏi:

- Cây sồi kia! Làm sao ngươi có thể đứng vững như thế?

Cây sồi từ tốn trả lời:

- Tôi biết sức mạnh của ông có thể bẻ gãy hết các nhánh cây của tôi, cuốn sạch đám lá của tôi và làm thân tôi lay động. Nhưng ông sẽ không bao giờ quật ngã được tôi. Bởi tôi có những nhánh rễ vươn dài, bám sâu vào lòng đất. Đó chính là sức mạnh sâu thẳm nhất của tôi. Nhưng tôi cũng phải cảm ơn ông ngọn gió ạ! Chính cơn điên cuồng của ông đã giúp tôi chứng tỏ được khả năng chịu đựng và sức mạnh của mình.

(Theo: Hạt giống tâm hồn – Đừng bao giờ từ bỏ ước mơ, NXB Tổng hợp TP.

Hồ Chí Minh, 2011)

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên?

- A. Thuyết minh
- B. Tự sự
- C. Biểu cảm
- D. Nghị luận

**Câu 2.** Văn bản trên được viết theo thể loại gì?

- A. Truyện ngắn
- B. Tùy bút
- C. Tiểu thuyết
- D. Truyện đồng thoại

**Câu 3.** Trong câu văn: “*Cây sồi vẫn bám chặt đất, im lặng chịu đựng cơn giận dữ của ngọn gió và không hề gục ngã*”, tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ gì?

- A. Nhân hóa
- B. Điệp ngữ
- C. Hoán dụ
- D. Nói quá

**Câu 4.** Theo em, câu văn: “*Một ngọn gió dữ dội băng qua khu rừng già*”, thành phần nào của câu được mở rộng bằng một cụm từ?

- A. Trạng ngữ và chủ ngữ
- B. Chủ ngữ và vị ngữ
- C. Trạng ngữ và vị ngữ
- D. Chỉ có vị ngữ được mở rộng

**Câu 5.** Hình ảnh chủ đạo nào trong văn bản mang tính tượng trưng?

- A. Ngọn gió, lòng đất
- B. Ngọn gió, cây sồi già
- C. Ngọn gió, nhánh rẽ
- D. Cây sồi già, lòng đất

**Câu 6.** Trong văn bản, tác giả có sử dụng mấy số từ?

- A. 1 số từ
- B. 2 số từ
- C. 3 số từ
- D. 4 số từ

**Câu 7.** Dòng nào sau đây chứa các từ được sử dụng để miêu tả sự dữ dội và sức mạnh của ngọn gió trong văn bản?

- A. dữ dội, thổi tung, cuốn phăng, quật gãy, hung hăng, lòng lộn, điên cuồng
- B. dữ dội, thổi tung, cuốn phăng, đầu hàng, hung hăng, lòng lộn, điên cuồng
- C. dữ dội, thổi tung, cuốn phăng, quật gãy, chịu đựng, lòng lộn, điên cuồng
- D. dữ dội, thổi tung, cuốn phăng, quật gãy, hung hăng, lay động, điên cuồng

**Câu 8.** Thông điệp nào được gợi ra từ văn bản trên?

- A. Thất bại là mẹ của thành công, trải qua những lần vấp ngã con người sẽ có thêm kinh nghiệm để khắc phục khó khăn, vươn đến thành công.
- B. Sáng tạo là con đường ngắn nhất dẫn đến thành công, mỗi chúng ta cần phải có bản lĩnh, có sự sáng tạo khi đối mặt với những khó khăn, thử thách của cuộc sống

C. Tình yêu thương là món quà quý giá nhất giúp con người vượt qua những khó khăn, trở ngại của cuộc sống

D. Nghị lực và bản lĩnh vững vàng sẽ giúp con người vượt qua những trở ngại, khó khăn của cuộc sống

**Câu 9.** Nêu nội dung chính của văn bản trên?

**Câu 10.** Từ câu chuyện “Ngọn gió và cây sồi”, em rút ra bài học gì cho mình?

## **Phần II: TẬP LÀM VĂN (6 điểm)**

**Câu 1.** Tìm từ Hán Việt trong những câu dưới đây (trích tùy bút *Cây tre Việt Nam* của Thép Mới). Xác định nghĩa của các từ Hán Việt đã tìm được và nghĩa của mỗi yếu tố cấu tạo nên các từ đó.

a) *Tre ấy trông thanh cao, giản dị ... như người.*

b) *Dưới bóng tre xanh, ... người dân cày ... dựng nhà, dựng cửa, vỡ ruộng, khai hoang.*

c) *Tre là cánh tay của người nông dân.*

d) *Tre là thẳng thắn, bất khuất.*

**Câu 2.** Trình bày suy nghĩ về vấn đề: “Hãy biết quý trọng thời gian”.

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT****THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I:****Câu 1 (0.25 điểm):**

Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên?

- A. Thuyết minh
- B. Tự sự
- C. Biểu cảm
- D. Nghị luận

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ văn bản

**Lời giải chi tiết:**

Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là tự sự

=> Đáp án: B

**Câu 2 (0.25 điểm):**

Văn bản trên được viết theo thể loại gì?

- A. Truyện ngắn
- B. Tùy bút
- C. Tiểu thuyết
- D. Truyện đồng thoại

**Phương pháp giải:**

Đọc và dựa vào đặc trưng thể loại

**Lời giải chi tiết:**

Văn bản trên được viết theo thể loại truyện ngắn

=> Đáp án: A

**Câu 3 (0.25 điểm):**

Trong câu văn: “*Cây sồi vẫn bám chặt đất, im lặng chịu đựng cơn giận dữ của ngọn gió và không hề gục ngã*”, tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ gì?

- A. Nhân hóa
- B. Điệp ngữ
- C. Hoán dụ
- D. Nói quá

**Phương pháp giải:**

Vận dụng các biện pháp tu từ em đã được học để xác định

**Lời giải chi tiết:**

Tác giả đã sử dụng biện pháp nhân hóa

=> Đáp án: A

**Câu 4 (0.25 điểm):**

Theo em, câu văn: “*Một ngọn gió dữ dội băng qua khu rừng già*”, thành phần nào của câu được mở rộng bằng một cụm từ?

- A. Trạng ngữ và chủ ngữ
- B. Chủ ngữ và vị ngữ
- C. Trạng ngữ và vị ngữ
- D. Chỉ có vị ngữ được mở rộng

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ câu văn và xác định

**Lời giải chi tiết:**

Thành phần chủ ngữ và vị ngữ được mở rộng bằng một cụm từ

=> Đáp án: B

**Câu 5 (0.25 điểm):**

Hình ảnh chủ đạo nào trong văn bản mang tính tượng trưng?

- A. Ngọn gió, lòng đất
- B. Ngọn gió, cây sồi già
- C. Ngọn gió, nhánh rẽ
- D. Cây sồi già, lòng đất

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Hình ảnh ngọn gió, cây sồi mang tính tượng trưng

=> Đáp án: B

**Câu 6 (0.25 điểm):**

Trong văn bản, tác giả có sử dụng mấy số từ?

- A. 1 số từ
- B. 2 số từ
- C. 3 số từ
- D. 4 số từ

**Phương pháp giải:**

Vận dụng kiến thức về số từ để xác định

**Lời giải chi tiết:**

Tác giả sử dụng 2 số từ

=> Đáp án: B

**Câu 7 (0.25 điểm):**

Dòng nào sau đây chứa các từ được sử dụng để miêu tả sự dữ dội và sức mạnh của ngọn gió trong văn bản?

- A. dữ dội, thổi tung, cuốn phăng, quật gãy, hung hăng, lòng lộn, điên cuồng
- B. dữ dội, thổi tung, cuốn phăng, đầu hàng, hung hăng, lòng lộn, điên cuồng
- C. dữ dội, thổi tung, cuốn phăng, quật gãy, chịu đựng, lòng lộn, điên cuồng
- D. dữ dội, thổi tung, cuốn phăng, quật gãy, hung hăng, lay động, điên cuồng

**Phương pháp giải:**

Đọc và xác định

**Lời giải chi tiết:**

Các từ được sử dụng để miêu tả sự dữ dội và sức mạnh của ngọn gió trong văn bản: dữ dội, thổi tung, cuốn phăng, quật gãy, hung hăng, lòng lộn, điên cuồng

=> Đáp án: A

**Câu 8 (0.25 điểm):**

Thông điệp nào được gợi ra từ văn bản trên?

- A. Thất bại là mẹ của thành công, trải qua những lần vấp ngã con người sẽ có thêm kinh nghiệm để khắc phục khó khăn, vươn đến thành công.
- B. Sáng tạo là con đường ngắn nhất dẫn đến thành công, mỗi chúng ta cần phải có bản lĩnh, có sự sáng tạo khi đối mặt với những khó khăn, thử thách của cuộc sống
- C. Tình yêu thương là món quà quý giá nhất giúp con người vượt qua những khó khăn, trở ngại của cuộc sống
- D. Nghị lực và bản lĩnh vững vàng sẽ giúp con người vượt qua những trở ngại, khó khăn của cuộc sống

**Phương pháp giải:**

Từ nội dung rút ra thông điệp được gợi ra



**Lời giải chi tiết:**

Nghị lực và bản lĩnh vững vàng sẽ giúp con người vượt qua những trở ngại, khó khăn của cuộc sống

=> Đáp án: D

**Câu 9 (1.0 điểm):**

Nêu nội dung chính của văn bản trên?

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ đoạn trích, rút ra nội dung chính

**Lời giải chi tiết:**

Nội dung chính: Thông qua hình ảnh cây sồi già và ngọn gió, văn bản ca ngợi sức mạnh của lòng dũng cảm, của bản lĩnh, ý chí, niềm tin của con người trong cuộc sống.

**Câu 10 (1.0 điểm):**

Từ câu chuyện “Ngọn gió và cây sồi”, em rút ra bài học gì cho mình?

**Phương pháp giải:**

Rút ra ít nhất 1 bài học có ý nghĩa nhân văn sâu sắc từ câu chuyện

**Lời giải chi tiết:**

Gợi ý:

- Cuộc sống luôn ẩn chứa muôn vàn trở ngại, khó khăn và thách thức, nếu con người không có lòng dũng cảm, tự tin để đối mặt thì sẽ thất bại.
- Trong cuộc sống, con người thường phải đối mặt với khó khăn, chông gai, nghịch cảnh nên rất cần có lòng dũng cảm, tự tin, nghị lực và bản lĩnh vững vàng vượt qua trở ngại để đạt được thành công.

**Phần II (6 điểm)**

**Câu 1 (2 điểm):**

Tìm từ Hán Việt trong những câu dưới đây (trích tùy bút *Cây tre Việt Nam* của Thép Mới). Xác định nghĩa của các từ Hán Việt đã tìm được và nghĩa của mỗi yếu tố cấu tạo nên các từ đó.

- a) *Tre ấy trông thanh cao, giản dị ... như người.*
- b) *Dưới bóng tre xanh, ... người dân cày ... dựng nhà, dựng cửa, vỡ ruộng, khai hoang.*
- c) *Tre là cánh tay của người nông dân.*
- d) *Tre là thẳng thắn, bất khuất.*

**Phương pháp giải:**

Tìm từ Hán Việt và giải nghĩa

**Lời giải chi tiết:**

a) Từ Hán Việt: thanh cao, giản dị

- Thanh cao: trong sạch và cao thượng (trong sạch, cao: vươn lên, thanh cao: trong sạch vượt trội)

- Giản dị: không cầu kì, phức tạp, rườm rà (giản: gọn, sơ lược, không phức tạp; dị: dễ dàng)

b) Từ Hán Việt: khai hoang

- Khai hoang: khai phá vùng đất chưa được con người sử dụng (khai: mở, mở rộng, phát triển; hoang: vùng đất chưa được con người sử dụng)

c) Từ Hán Việt: nông dân

- Nông dân: người lao động sản xuất nông nghiệp (nông: nghề làm ruộng; dân: người sống trong một khu vực địa lí hoặc hành chính)

d) Từ Hán Việt: bất khuất

- Bất khuất: không chịu khuất phục (Bất: không, khuất: khuất phục, bất khuất: không chịu khuất phục)

### **Câu 2 (4 điểm):**

Trình bày suy nghĩ về vấn đề: “Hãy biết quý trọng thời gian”.

### **Phương pháp giải:**

1. Mở bài: Dẫn dắt, giới thiệu về vấn đề
2. Thân bài: sử dụng lí lẽ và dẫn chứng để làm rõ nhận thức của em về ý nghĩa của thời gian và việc sử dụng hiệu quả thời gian đối với sự trưởng thành của con người.
3. Kết bài: Khái quát nhận thức của em về thời gian

### **Lời giải chi tiết:**

#### **Dàn ý tham khảo:**

#### **1. Mở bài:** Dẫn dắt, giới thiệu về vấn đề

Thời gian luôn đi cùng sự sống trên trái đất. Con người xem thời gian quý hơn vàng. Mỗi người phải biết quý thời gian, trong đó có học sinh.

**2. Thân bài:** sử dụng lí lẽ và dẫn chứng để làm rõ nhận thức của em về ý nghĩa của thời gian và việc sử dụng hiệu quả thời gian đối với sự trưởng thành của con người.

- Giải thích khái niệm thời gian (thời gian là khái niệm trừu tượng, ta chỉ cảm thấy thời gian qua sự vận động tự nhiên của trái đất sinh ra ngày đêm, mùa thời tiết; của thế giới động thực vật sinh ra, lớn lên, mất đi; của con người trong công việc hàng ngày, hàng năm, tuổi tác,... qua đó mà thời gian hiện hữu. Vạn vật trên trái đất sống trong thời gian. Trong vũ trụ, thời gian tính bằng triệu triệu năm, nhưng với mỗi con người, thời gian chỉ tính bằng năm, nhiều nhất là trên trăm năm, nên thời gian của người là hữu hạn).

- Thời gian đáng quý như thế nào?

+ Thời gian đáng quý đối với người biết tận dụng thời gian để học tập, lao động, sáng tạo. Với họ, thời gian mang lại lợi ích cho bản thân và xã hội (đưa dẫn chứng cụ thể).

+ Thời gian vô nghĩa đối với người lười biếng. Lãng phí thời gian vào việc chơi bời sẽ thiệt thòi cho bản thân và xã hội (đưa dẫn chứng về hiện tượng ham chơi hơn ham học khiến thời gian bị lãng phí).

- Cần sử dụng thời gian như thế nào để khỏi lãng phí?

+ Cần biết sử dụng thời gian từ khi còn trẻ để học tập và chuẩn bị thực hiện những việc có ích cho bản thân, gia đình, xã hội sau này.

+ Năng động, nhanh nhẹn trong mọi công việc; không đủng đỉnh, rong chơi, chuyện trò phù phiếm

+ Dành thời gian cho học tập và vui chơi lành mạnh

**3. Kết bài:** Khái quát nhận thức của em về thời gian

Loigiai hay.com

**ĐỀ THI HỌC KÌ 2 – ĐỀ SỐ 2****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7****BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I: ĐỌC – HIỂU (4 điểm)****Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:***Mẹ!**Có nghĩa là duy nhất**Một bầu trời**Một mặt đất**Một vầng trăng**Mẹ không sống đủ trăm năm**Nhưng đã cho con dư dả nụ cười tiếng hát [...]**Mẹ!**Có nghĩa là ánh sáng**Một ngọn đèn thấp sáng bằng máu con tim**Cái đóm lửa thiêng liêng**Cháy bão bùng, cháy trong đêm tối**Mẹ!**Có nghĩa là mãi mãi**Là cho – đi – không – đòi lại – bao giờ...**(Trích “Ngày xưa có mẹ” – Thanh Nguyên)***Câu 1.** Đoạn thơ được viết theo thể thơ gì?

- A. Thơ tự do
- B. Thơ bốn chữ
- C. Thơ lục bát
- D. Thơ năm chữ

**Câu 2.** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ?

- A. Nghị luận
- B. Tự sự
- C. Biểu cảm
- D. Miêu tả

**Câu 3.** Đoạn thơ sau tác giả sử dụng các biện pháp tu từ nổi bật nào?

*Mẹ!*

*Có nghĩa là duy nhất*

*Một bầu trời*

*Một mặt đất*

*Mẹ không sống đủ trăm năm*

*Nhưng đã cho con dư dả nụ cười tiếng hát [...]*

- A. Nhân hóa, điệp ngữ
- B. Ẩn dụ, so sánh
- C. So sánh, nhân hóa
- D. Điệp ngữ, liệt kê

**Câu 4.** Trong đoạn thơ, tác giả sử dụng cách gieo vần như thế nào?

- A. Vần liền

**B.** Vần lưng

**C.** Vần gián cách

**D.** Vần hỗn hợp

**Câu 5.** Trong bài thơ, tác giả sử dụng mấy số từ?

**A.** 1 số từ

**B.** 2 số từ

**C.** 3 số từ

**D.** 4 số từ

**Câu 6.** Trong đoạn thơ đầu của đoạn trích trên, tác giả đã khẳng định mẹ là duy nhất qua các sự vật nào?

**A.** bầu trời, mặt đất, ngọn đèn

**B.** bầu trời, mặt đất, vầng trăng

**C.** bầu trời, mặt đất, đóm lửa

**D.** bầu trời, mặt đất, nụ cười

**Câu 7.** Mở đầu mỗi khổ thơ trên, nhà thơ đều bắt đầu từ “Mẹ!”, điều đó có ý nghĩa gì?

**A.** Nhắc lại đối tượng chính mà bài thơ cần biểu đạt, giúp người đọc nắm bắt dễ dàng hơn nội dung của từng đoạn thơ

**B.** Làm nổi bật hình ảnh người mẹ trong mỗi đoạn thơ, giúp người đọc hiểu sâu sắc hơn tình yêu thương của mẹ đối với con

**C.** Khẳng định vai trò của người mẹ trong cuộc đời mỗi con người, đồng thời gọi nhắc đạo hiếu làm con đối với mỗi người

**D.** Tạo tính thống nhất về chủ đề trong bài thơ, khẳng định vai trò của người mẹ trong cuộc đời mỗi con người

**Câu 8.** Có ý kiến cho rằng: *Câu thơ “Một ngọn đèn thấp bằng máu con tim” đã sử dụng biện pháp tu từ ẩn dụ để khẳng định tình cảm yêu thương con sâu nặng, thiết tha của người mẹ.* Em có đồng tình với ý kiến đó không?

**A.** Đồng tình

**B.** Không đồng tình

**Câu 9.** Nêu chủ đề của đoạn thơ trên?

**Câu 10.** Hãy chia sẻ cảm xúc về điều em thấy ấn tượng sâu sắc nhất khi đọc những dòng thơ sau:

*Mẹ!*

*Có nghĩa là mãi mãi*

*Là cho – đi – không – đòi lại – bao giờ...*

## **Phần II: TẬP LÀM VĂN (6 điểm)**

**Câu 1.** Tìm từ Hán Việt trong các cụm từ dưới đây. Xác định nghĩa của các từ Hán Việt tìm được và nghĩa của mỗi yếu tố cấu tạo nên các từ đó.

*màu sắc huyền thoại, chuyện người đời truyền tụng, sức mạnh vô song.*

**Câu 2.** Nêu suy nghĩ của em về bạn thân và tình bạn.



**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT****THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I:****Câu 1 (0.25 điểm):**

Đoạn thơ được viết theo thể thơ gì?

- A. Thơ tự do
- B. Thơ bốn chữ
- C. Thơ lục bát
- D. Thơ năm chữ

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ bài thơ và chú ý đặc trưng thể loại

**Lời giải chi tiết:**

Đoạn thơ được viết theo thể thơ tự do

=> Đáp án: A

**Câu 2 (0.25 điểm):**

Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ?

- A. Nghị luận
- B. Tự sự
- C. Biểu cảm
- D. Miêu tả

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ bài thơ

**Lời giải chi tiết:**

Phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ: biểu cảm

=> Đáp án: C

**Câu 3 (0.25 điểm):**

Đoạn thơ sau tác giả sử dụng các biện pháp tu từ nổi bật nào?

*Mẹ!*

*Có nghĩa là duy nhất*

*Một bầu trời*

*Một mặt đất*

*Mẹ không sống đủ trăm năm*

*Nhưng đã cho con dư dả nụ cười tiếng hát [...]*

- A. Nhân hóa, điệp ngữ
- B. Ẩn dụ, so sánh
- C. So sánh, nhân hóa
- D. Điệp ngữ, liệt kê

**Phương pháp giải:**

Vận dụng kiến thức về các biện pháp tu từ để xác định

**Lời giải chi tiết:**

Tác giả sử dụng các biện pháp tu từ điệp ngữ, liệt kê

=> Đáp án: D

**Câu 4 (0.25 điểm):**

Trong đoạn thơ, tác giả sử dụng cách gieo vần như thế nào?

- A. Vần liền
- B. Vần lưng
- C. Vần gián cách
- D. Vần hỗn hợp

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ đoạn thơ và chú ý cách gieo vần

**Lời giải chi tiết:**

Trong đoạn thơ, tác giả sử dụng cách gieo vần hỗn hợp

=> Đáp án: D

**Câu 5 (0.25 điểm):**

Trong bài thơ, tác giả sử dụng mấy số từ?

- A. 1 số từ
- B. 2 số từ
- C. 3 số từ
- D. 4 số từ

**Phương pháp giải:**

Vận dụng kiến thức về số từ

**Lời giải chi tiết:**

Tác giả sử dụng 4 số từ

=> Đáp án: D

**Câu 6 (0.25 điểm):**

Trong đoạn thơ đầu của đoạn trích trên, tác giả đã khẳng định mẹ là duy nhất qua các sự vật nào?

- A. bầu trời, mặt đất, ngọn đèn
- B. bầu trời, mặt đất, vàng trắng
- C. bầu trời, mặt đất, đóm lửa
- D. bầu trời, mặt đất, nụ cười

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ đoạn thơ đầu của đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Tác giả đã khẳng định mẹ là duy nhất qua các sự vật: bầu trời, mặt đất, vầng trăng

=> Đáp án: B

**Câu 7 (0.25 điểm):**

Mở đầu mỗi khổ thơ trên, nhà thơ đều bắt đầu từ “Mẹ!”, điều đó có ý nghĩa gì?

- A. Nhắc lại đối tượng chính mà bài thơ cần biểu đạt, giúp người đọc nắm bắt dễ dàng hơn nội dung của từng đoạn thơ
- B. Làm nổi bật hình ảnh người mẹ trong mỗi đoạn thơ, giúp người đọc hiểu sâu sắc hơn tình yêu thương của mẹ đối với con
- C. Khẳng định vai trò của người mẹ trong cuộc đời mỗi con người, đồng thời gợi nhắc đạo hiếu làm con đối với mỗi người
- D. Tạo tính thống nhất về chủ đề trong bài thơ, khẳng định vai trò của người mẹ trong cuộc đời mỗi con người

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ đoạn thơ

**Lời giải chi tiết:**

Tạo tính thống nhất về chủ đề trong bài thơ, khẳng định vai trò của người mẹ trong cuộc đời mỗi con người

=> Đáp án: D

**Câu 8 (0.25 điểm):**

Có ý kiến cho rằng: *Câu thơ “Một ngọn đèn thấp bằng máu con tim” đã sử dụng biện pháp tu từ ẩn dụ để khẳng định tình cảm yêu thương con sâu nặng, thiết tha của người mẹ.* Em có đồng tình với ý kiến đó không?

- A. Đồng tình

**B. Không đồng tình**

**Phương pháp giải:**

Nêu ý kiến của em

**Lời giải chi tiết:**

Đồng tình

=> Đáp án: A

**Câu 9 (1.0 điểm):**

Nêu chủ đề của đoạn thơ trên?

**Phương pháp giải:**

Từ nội dung rút ra chủ đề

**Lời giải chi tiết:**

Ca ngợi vị trí của người mẹ trong lòng mỗi người con. Đó là sự vĩnh hằng, bất tử, vĩ đại lớn lao không gì có thể thay thế. Đó là cội nguồn sức mạnh là niềm tin và cả trách nhiệm đối với mỗi người con trong cuộc đời.

**Câu 10 (1.0 điểm):**

Hãy chia sẻ cảm xúc về điều em thấy ấn tượng sâu sắc nhất khi đọc những dòng thơ sau:

*Mẹ!*

*Có nghĩa là mãi mãi*

*Là cho – đi – không – đòi lại – bao giờ...*

**Phương pháp giải:**

Nêu suy nghĩ của em

**Lời giải chi tiết:**

Gợi ý:

- Khẳng định mẹ là người có vị trí, vai trò vô cùng quan trọng trong cuộc đời của con. Tiếng gọi thiết tha, trù mẩn, đong đầy yêu thương “Mẹ!” sẽ luôn ngân vang, sống mãi trong tâm trí của con.

- Trong suốt cuộc hành trình dài rộng của cuộc đời, mẹ luôn dõi theo con, tiếp thêm sức mạnh, niềm tin cho con vững vàng vượt qua chông gai, thử thách; mẹ cũng là bến đỗ bình yên êm ái nhất để con tìm về, được chở che, vỗ về yêu thương. “Mẹ! Có nghĩa là mãi mãi”

- Mẹ hi sinh tất cả để con được hạnh phúc, vươn đến thành công trong cuộc đời; mẹ cho con tất cả những điều đẹp đẽ, thú vị nhất mà không đòi hỏi con báo đáp “Là cho – đi – không – đòi lại – bao giờ...”. Tình cảm mẹ dành cho con thật âm áp yêu thương nhưng cũng vô cùng cao cả, vĩ đại,...

## **Phần II (6 điểm)**

### **Câu 1 (2 điểm):**

Tìm từ Hán Việt trong các cụm từ dưới đây. Xác định nghĩa của các từ Hán Việt tìm được và nghĩa của mỗi yếu tố cấu tạo nên các từ đó.

*màu sắc huyền thoại, chuyện người đời truyền tụng, sức mạnh vô song.*

### **Phương pháp giải:**

Vận dụng kiến thức về từ Hán Việt

### **Lời giải chi tiết:**

Từ Hán Việt là từ: huyền thoại, truyền tụng, vô song.

- huyền thoại: câu chuyện không có thật, mang vẻ thần bí, kì lạ  
=> yếu tố cấu tạo: huyền: không có thật, thoại: câu chuyện), ...

- truyền tụng: Sự việc được truyền rộng xung tụng và ca ngợi  
=> yếu tố cấu tạo: truyền: lan tỏa, tụng: ca ngợi.

- vô song: không có tới hai, ý nói chỉ có một.

=> yếu tố cấu tạo: vô: không, song: hai.

**Câu 2 (4 điểm):**

Nêu suy nghĩ của em về bạn thân và tình bạn.

**Phương pháp giải:**

Nêu suy nghĩ của mình

**Lời giải chi tiết:**

**Bài tham khảo:**

Người ta có thể có nhiều điều đáng để tự hào: tự hào về sự giàu có của gia đình, tự hào về sự thành đạt của người thân. Riêng tôi, tôi tự hào vì có những người bạn tốt.

Người ta cứ đi tìm những định nghĩa về tình bạn nhưng thật khó có thể tìm được một cụm từ nào diễn đạt ngọn ngành ý nghĩa của hai từ ấy. Tình bạn của tôi kho chỉ là một cái gì đó rất nhỏ thôi nhưng ý nghĩa của nó lại thiêng liêng cao quý vô cùng.

Từ nhỏ, tôi đã kết thân với Hùng. Nhà cậu rất nghèo, bố cậu lại mất sớm vì vết thương mắc phải từ lúc còn chiến đấu ở chiến trường. Vậy mà trong suốt những năm học tập cùng nhau, chưa năm nào Hùng không đạt học sinh giỏi. Chơi với nhau thân thiết, tưởng chừng mình sẽ giúp đỡ được Hùng, nào ai ngờ cậu mới chính là người giúp lại bản thân tôi. Sức học của Hùng cùng với sự quan tâm của cậu những lúc cậu có thời gian, đã giúp tôi tiến bộ lên trông thấy. Từ một cậu bé mãi chơi, tôi đã trở thành một học sinh học khá. Như vậy đấy, tình bạn của chúng tôi là cả một quá trình dài vun đắp. Thật khó có thể cắt nghĩa được cái gì đã gắn kết chúng tôi. Chỉ biết rằng, chúng tôi chơi với nhau rất gắn bó và chân thành.

Tôi biết có nhiều người ích kỉ hơn. Nhiều người cho rằng, chỉ cần một người bạn thân là đủ. Và thế là họ chỉ suốt ngày quẩn quýt với nhau. Họ coi như không có những người xung quanh họ. Thứ tình bạn như thế không thể coi là cao đẹp được. Các bạn khi kết bạn hãy nên nghĩ đến những lúc khó khăn. Ví như tôi vậy. Năm ngoái, mẹ tôi ốm nặng, mẹ phải nằm viện tới một tháng trời, tôi và bố lo âu nhiều lắm. Thế nhưng nhờ sự giúp đỡ của mọi người, nhất là bạn bè bác sĩ của bố tôi, mẹ tôi đã qua khỏi và ngay sau đó lại khỏe mạnh bình thường. Riêng tôi, tôi cũng phải cảm ơn không biết bao nhiêu người bạn, không chỉ có Hùng, người vẫn thường xuyên lui tới. Ngày nào cũng có bạn trong lớp, trong trường đến thăm và động viên mẹ và tôi. Chính sự quan tâm của bạn bè mà tôi và mẹ có thêm nhiều nghị lực. Khi mẹ tôi khỏi bệnh, mẹ tôi khỏi bệnh, mẹ gọi tôi đến và nói: “Mẹ tự hào về con và các bạn của con. Mẹ sống được cũng nhờ một phần ở sự giao hảo đầy ý nghĩa của các con”.

Đấy! Các bạn thấy không, trong những hoàn cảnh như thế nếu không có bạn bè, chúng ta làm sao có thể dễ dàng để đứng lên.

Tôi có thể kể ra nhiều và nhiều nữa những việc ý nghĩa mà bạn bè đã dành tặng cho cuộc sống của tôi. Tất nhiên, tôi cũng sẵn sàng đáp lại bạn bè trong những lần như thế. Càng nhớ lại, tôi càng quý trọng tình bạn nhiều hơn. Tôi càng phải tự nhắc nhở chính mình, sống ở trên đời phải kết giao với nhiều người bạn tốt. Có như vậy, bản thân ta, cuộc sống của ta mới ngày một thêm rạng rỡ hơn.

Dân gian ta từng khuyên nhủ: “Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng”. Câu tục ngữ nhắc nhở ta trong việc chọn bạn. Lời dạy của người xưa vô cùng ý nghĩa. Bởi tình bạn chỉ cao quý và tốt đẹp nếu chúng ta biết “chọn bạn mà chơi” và biết biến tình bạn của mình trở thành một thứ tình cảm chân thành và ý nghĩa.



**ĐỀ THI HỌC KÌ 2 – ĐỀ SỐ 3****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7****BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I: ĐỌC – HIỂU (3 điểm)****Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

“*Mỗi chúng ta đều giống một đóa hoa. Có những bông hoa lớn và cũng có những bông hoa nhỏ, có những đóa hoa rực rỡ sắc màu được bày bán ở những cửa hàng lớn, cũng có những đóa hoa đơn sắc kết thúc “đời hoa” bên vệ đường.*

*Sứ mệnh của hoa là nở. Cho dù không có những ưu thế để như nhiều loài hoa khác, cho dù được đặt ở bất cứ đâu, thì cũng hãy bùng nổ rực rỡ, bung ra những nét đẹp mà chỉ riêng ta mới có thể mang đến cho đời. (...)*

*Hãy bùng nổ đóa hoa của riêng mình dù có được gieo mầm ở bất cứ đâu.”*

(Kazuko Watanabe, *Mình là năng việc của mình là chơi chang*, Vũ Thùy Linh dịch, NXB Thế giới, 2018)

**Câu 1.** Nêu phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

- A. Biểu cảm
- B. Tự sự
- C. Thuyết minh
- D. Nghị luận

**Câu 2.** Mỗi chúng ta được tác giả so sánh với sự vật nào?

- A. Những bông hoa lớn

**B.** Những bông hoa nhỏ

**C.** Những đóa hoa rực rỡ sắc màu

**D.** Một đóa hoa

**Câu 3.** Theo tác giả của bài viết, sứ mệnh của loài hoa gì?

**A.** Sứ mệnh của hoa là tỏa hương thơm

**B.** Sứ mệnh của hoa là khoe sắc thắm

**C.** Sứ mệnh của hoa là nở

**D.** Sứ mệnh của hoa là làm đẹp cho cuộc sống

**Câu 4.** Trong các cách hiểu sau về từ “hoa”, cách hiểu nào được gọi là thuật ngữ?

**A.** Cơ quan sinh sản hữu tính của cây hạt kín, thường có màu sắc và hương thơm

**B.** Vật có hình đẹp, tựa như bông hoa dùng để trang trí

**C.** Cây trồng ở trong vườn để lấy hoa làm cảnh

**D.** Hình hoa trang trí trên các vật giúp cho vật trở nên đẹp đẽ, hấp dẫn

**Câu 5.** Theo tác giả, sự khác nhau giữa những đóa hoa đơn sắc với các hoa khác là gì?

**A.** Chỉ có một màu duy nhất chứ không rực rỡ sắc màu

**B.** Luôn được bày bán trong các cửa hàng lớn

**C.** Sẽ kết thúc “đời hoa” bên vệ đường

**D.** A và C đều đúng

**Câu 6.** Nếu là một bông hoa, em sẽ lựa chọn cách sống như thế nào để thể hiện thái độ sống tích cực?

A. Chỉ khoe sắc, tỏa hương ở những nơi sang trọng

B. Chỉ khoe sắc, tỏa hương ở những nơi bình dị

C. Chỉ giữ lại hương sắc cho riêng bản thân mình

D. Luôn khoe sắc tỏa hương ở bất cứ nơi đâu

**Câu 7.** Nêu nội dung chính của đoạn trích?

**Câu 8.** Em hãy viết 5-7 dòng để trình bày về một bức thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm trong đoạn trích?

### **Phần II: TẬP LÀM VĂN (7 điểm)**

**Câu 1.** Tìm biện pháp nói quá và giải thích ý nghĩa của chúng trong các ví dụ sau:

a) *Bàn tay ta làm nên tất cả*

*Có sức người sỏi đá cũng thành cơm.*

(Hoàng Trung Thông, *Bài ca vỡ đất*)

b) Anh cứ yên tâm, vết thương chỉ sượng da thôi. Từ giờ đến sáng em có thể đi lên đến tận trời được.

(Nguyễn Minh Châu, *Mảnh trăng cuối rừng*)

c) [...] Cái cụ bá thét ra lửa ấy lại xử nhũn mời hấn vào nhà xoi nước.

(Nam Cao, *Chí Phèo*)

d) Đêm tháng năm chưa nằm đã sáng

Ngày tháng mười chưa cười đã tối

**Câu 2.** Cảm nhận văn bản Cây tre Việt Nam.

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT****THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I:****Câu 1 (0.25 điểm):**

Nêu phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

- A. Biểu cảm
- B. Tự sự
- C. Thuyết minh
- D. Nghị luận

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên là nghị luận

=> Đáp án: D

**Câu 2 (0.25 điểm):**

Mỗi chúng ta được tác giả so sánh với sự vật nào?

- A. Những bông hoa lớn
- B. Những bông hoa nhỏ
- C. Những đóa hoa rực rỡ sắc màu
- D. Một đóa hoa

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Mỗi chúng ta được tác giả so sánh với một đóa hoa

=> Đáp án: D

**Câu 3 (0.25 điểm):**

Theo tác giả của bài viết, sứ mệnh của loài hoa gì?

- A. Sứ mệnh của hoa là tỏa hương thơm
- B. Sứ mệnh của hoa là khoe sắc thắm
- C. Sứ mệnh của hoa là nở
- D. Sứ mệnh của hoa là làm đẹp cho cuộc sống

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Theo tác giả bài viết, sứ mệnh của loài hoa là nở

=> Đáp án: C

**Câu 4 (0.25 điểm):**

Trong các cách hiểu sau về từ “hoa”, cách hiểu nào được gọi là thuật ngữ?

- A. Cơ quan sinh sản hữu tính của cây hạt kín, thường có màu sắc và hương thơm
- B. Vật có hình đẹp, tựa như bông hoa dùng để trang trí
- C. Cây trồng ở trong vườn để lấy hoa làm cảnh
- D. Hình hoa trang trí trên các vật giúp cho vật trở nên đẹp đẽ, hấp dẫn

**Phương pháp giải:**

Vận dụng kiến thức về thuật ngữ

**Lời giải chi tiết:**

Cách hiểu “Cơ quan sinh sản hữu tính của cây hạt kín, thường có màu sắc và hương thơm” được gọi là thuật ngữ

=> Đáp án: A

**Câu 5 (0.25 điểm):**

Theo tác giả, sự khác nhau giữa những đóa hoa đơn sắc với các hoa khác là gì?

- A. Chỉ có một màu duy nhất chứ không rực rỡ sắc màu
- B. Luôn được bày bán trong các cửa hàng lớn
- C. Sẽ kết thúc “đời hoa” bên vệ đường
- D. A và C đều đúng

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Theo tác giả, sự khác nhau giữa những đóa hoa đơn sắc với các hoa khác là sẽ kết thúc “đời hoa” bên vệ đường

=> Đáp án: C

**Câu 6 (0.25 điểm):**

Nếu là một bông hoa, em sẽ lựa chọn cách sống như thế nào để thể hiện thái độ sống tích cực?

- A. Chỉ khoe sắc, tỏa hương ở những nơi sang trọng
- B. Chỉ khoe sắc, tỏa hương ở những nơi bình dị
- C. Chỉ giữ lại hương sắc cho riêng bản thân mình
- D. Luôn khoe sắc tỏa hương ở bất cứ nơi đâu

**Phương pháp giải:**

Chọn đáp án chính xác nhất

**Lời giải chi tiết:**

Nếu là một bông hoa, em sẽ lựa chọn cách sống luôn khoe sắc tỏa hương ở bất cứ nơi đâu để thể hiện thái độ sống tích cực

=> Đáp án: D

**Câu 7 (0.5 điểm):**

Nêu nội dung chính của đoạn trích?

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Gợi ý:

- Khẳng định giá trị to lớn của cuộc đời con người qua hình ảnh cuộc đời của những bông hoa.
- Dù ở đâu con người đều là một bản sắc riêng của chính mình, bản sắc sáng ngời hay mù mịt con người đều là bản sắc riêng của họ.

**Câu 8 (1.0 điểm):**

Em hãy viết 5-7 dòng để trình bày về một bức thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm trong đoạn trích?

**Phương pháp giải:**

Trình bày một thông điệp mà em cho là tâm đắc nhất

**Lời giải chi tiết:**

Gợi ý:

- Mỗi con người đều có một cuộc đời mỗi số phận khác nhau như những bông hoa, nhưng dù bất hạnh hay đau khổ ta vẫn phải sống phải thể hiện vẻ đẹp trong mình.
- Mỗi con người sinh ra trong cuộc đời này dù ở bất cứ nơi đâu, điều kiện hoàn cảnh sống như thế nào thì cũng khẳng định giá trị của bản thân, sống có ý nghĩa...

**Phần II (7 điểm)**

**Câu 1 (2 điểm):**

Tìm biện pháp nói quá và giải thích ý nghĩa của chúng trong các ví dụ sau:

a) *Bàn tay ta làm nên tất cả*

*Có sức người sỏi đá cũng thành cơm.*

(Hoàng Trung Thông, *Bài ca vờ đất*)

b) Anh cứ yên tâm, vết thương chỉ sướt da thôi. Từ giờ đến sáng em có thể đi lên đến tận trời được.

(Nguyễn Minh Châu, *Mảnh trăng cuối rừng*)

c) [...] Cái cụ bá thét ra lửa ấy lại xử nhũn mời hẳn vào nhà xoi nước.

(Nam Cao, *Chí Phèo*)

d) Đêm tháng năm chưa nằm đã sáng

Ngày tháng mười chưa cười đã tối

**Phương pháp giải:**

Vận dụng kiến thức về biện pháp nói quá

**Lời giải chi tiết:**

a) *Có sức người sỏi đá cũng thành cơm.*

=> Nói quá nhấn mạnh vai trò của sức lao động con người có thể cải tạo tự nhiên mang lại nguồn sống.

b) *em có thể đi lên đến tận trời.*

=> Nói quá nhằm khẳng định không ngại khó, không ngại khổ

c) *thét ra lửa.*

=> Nói quá thể hiện nhân vật có quyền lực.

d) *chưa nằm đã sáng – chưa cười đã tối.*



=> Nói quá nhằm tăng sức biểu cảm cho người đọc. Nếu hiểu theo nghĩa thực thì câu ca dao này được hiểu là đêm tháng năm trời nhanh sáng hơn so với các tháng khác và tháng mười thì trời nhanh tối hơn các tháng mùa hè.

## Câu 2 (5 điểm):

Cảm nhận văn bản *Cây tre Việt Nam*.

### Phương pháp giải:

Nhớ lại nội dung, giá trị nghệ thuật của văn bản và nêu cảm nhận

### Lời giải chi tiết:

#### Bài tham khảo:

Bài kí *Cây tre Việt Nam* được tác giả Thép Mới viết để dùng làm lời bình, để thuyết minh cho cuốn phim cùng tên. Tuy được xếp vào thể loại kí nhưng được sáng tác với mục đích trên, *Cây tre Việt Nam* còn thể hiện rất nhiều đặc điểm của thể loại tùy bút kết hợp với miêu tả, thuyết minh, trữ tình và bình luận. Bản thân nó cũng là một cuốn phim quay chậm giúp bạn đọc có được một cái nhìn toàn cảnh về cây tre Việt Nam.

Mở đầu đoạn kí là một nhận định: *Cây tre là người bạn thân của nông dân Việt Nam, bạn thân của nhân dân Việt Nam*. Lối kết cấu trùng điệp (ý sau gần như lặp lại ý trước, chỉ thay đổi một từ, một chữ) của bài kí có tác dụng nhấn mạnh, nâng cao và mở rộng vấn đề. Nói cây tre là người *bạn thân của nông dân Việt Nam* là đã rất sát, rất đúng nhưng dường như vẫn chưa đủ, tác giả khái quát lên một cấp độ mới: *bạn thân của nhân dân Việt Nam*, để xác định chủ đề trung tâm của toàn bài.

Để minh chứng cho điều đó, lời văn của Thép Mới như một ống kính quay phim mở khẩu độ lướt khắp chiều dài đất nước, từ Nam ra Bắc, từ miền ngược đến miền xuôi, cuối cùng cận cảnh ở những thôn xóm ngàn đời. Tre có mặt ở khắp nơi. Có thể mỗi miền đất nước có một vài loại cây khác nhau nhưng tre thì không

nơi nào không có. Gắn gũi, gắn bó đến mức với con người, tre đã thành bầu bạn thân thiết từ suốt đời.

Người bạn thân thiết nhất của nhân dân Việt Nam là cây tre. Và cây tre là ẩn dụ tượng trưng cho người nông dân chân lấm tay bùn, nhọc nhằn, lam lũ, cương trực, ngay thẳng, mạnh mẽ, luôn luôn hướng đến sự thanh cao, trong sạch. Cũng như con người Việt Nam, tre có một sức sống mạnh mẽ, ngay thẳng: *Vào đâu tre cũng sống, ở đâu tre cũng xanh tốt*. Một phần chất đáng quý của tre là khả năng thích nghi cao với mọi điều kiện, hoàn cảnh bởi thế nên tre mới có thể có mặt mà làm bạn với con người Việt Nam khắp trong Nam ngoài Bắc, từ miền xuôi tới miền ngược. Tác giả có những phát hiện khá tinh tế khi thấy *dáng tre vươn mộc mạc, màu tre tươi nhũn nhặn*, thể hiện tính cách của con người Việt Nam: mộc mạc, tinh tế, uyển chuyển trong cách đối nhân xử thế. Nhưng trên hết vẫn là sức mạnh bền bỉ, sức sống dẻo dai của con người như cũng được truyền vào thiên nhiên, cây cỏ: *Rồi tre lớn lên, cứng cáp, dẻo dai, vững chắc. Tre trông thanh cao, giản dị, chí khí như người*.

Chỉ trong một đoạn văn ngắn, tác giả đã vận dụng tối đa hiệu quả nghệ thuật của các biện pháp nhân hóa, so sánh, đem đến cho bạn đọc những sự cảm nhận rất mới mẻ về cây tre thân thuộc. Tuy nhiên, ở phần này, đoạn văn thể hiện màu sắc chính luận là chủ yếu. Khi gắn cây tre với đời sống lao động, chiến đấu của nhân dân Việt Nam, mạch cảm xúc của tác giả mới thực sự tuôn trào.

Đoạn thứ hai được mở đầu bằng một câu thơ: *Bóng tre trùm mát rượi*. Tre cho con người bóng mát, điều giản dị ấy ai cũng nhận thấy. Nhưng bởi tre đã là bạn của con người từ ngàn đời nay nên dưới bóng mát của tre là cuộc sống của một dân tộc với cả một truyền thống văn hoa lâu đời. Trong mạch cảm xúc ấy, tác giả đã viết những câu văn có thể xếp vào những câu văn xuôi hay nhất của nền văn học nước nhà: *Dưới bóng tre của ngàn xưa, thấp thoáng mái chùa cổ kính..., cối xay tre, nặng nề quay, từ nghìn đời nay, xay năm thóc*. Đằng sau những câu chữ

diễn tả mối quan hệ mật thiết giữa tre và người là chiều sâu văn hóa tinh thần của dân tộc và cũng phần nào thể hiện những nỗi nhọc nhằn, vất vả đắng đặc mà những người nông dân Việt Nam đã phải trải qua.

Mạch cảm xúc của tác giả tiếp tục được khai triển theo hướng cụ thể hóa. Tre gắn bó với người từ lúc còn nằm trong nôi cho đến khi già yếu. Với mỗi lứa tuổi tre lại mang đến những niềm vui khác nhau. Trẻ mới sinh có chiếc nôi êm, lớn thêm một chút có que chắt que chuyền, là điều làm sáo, tre kết nối những tình quê mộc mạc qua chiếc lạt mềm gói bánh chưng xanh để “cho mai lấy trúc, cho anh alasy nàng”, đến khi già cả một khúc tre thành chiếc điều cày cũng đủ làm vui... Thật không có cây gì lại gắn bó sâu sắc, thủy chung với con người như cây tre.

Cùng gắn bó với con người trong lao động sản xuất, trong đời sống sinh hoạt hàng ngày; tre còn có sự đóng góp rất lớn lao trong cuộc chiến đấu chống quân thù. Lũ cướp nước đâu có vũ khí tối tân như máy bay, xe tăng, đại bác... cuối cùng phải cúi đầu khuất phục, phải tháo chạy trước gậy tầm vông, trước cây tre Việt Nam kiên cường bất khuất. Tre đã trở thành biểu tượng cho sức mạnh, ý chí của con người Việt Nam. Có lẽ khi dựng phim, ý này cũng là mạch cảm xúc chủ đạo nên khi thuyết minh đến đoạn này, giọng điệu của tác giả cũng trở nên mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Những câu văn được ngắt theo nhịp ngắn, dồn dập. Những biện pháp nghệ thuật chủ đạo như nhân hóa, so sánh, điệp từ, điệp ngữ, điệp cấu trúc... được sử dụng tập trung, đan xen, kết hợp với nhau tạo nên những trường đoạn văn xuôi hoành tráng.

*Như tre mọc thẳng, con người không chịu khuất... tre là tất cả, tre là vũ khí. Muôn ngàn đời biết ơn chiếc gậy tầm vông đã dựng nên thành đồng Tổ quốc! Và sông Hồng bất khuất có cái chông tre.*

*Gậy tre, chông tre chống lại sắt thép của quân thù. Tre xung phong vào xe tăng, đại bác. Tre giữ làng, giữ nước, giữ mái nhà tranh, giữ đồng lúa chín. Tre hi sinh để bảo vệ con người...*

Từ thuở các vua Hùng dựng nước, tre đã cùng Thánh Gióng đánh tan giặc Ân, nay lại góp sức lập nên những chiến công vang dội. Với những chiến công ấy, tre xứng đáng được phong tặng những danh hiệu cao quý: Tre, anh hùng lao động! Tre, anh hùng chiến đấu!

Chiến tranh kết thúc, đất nước sạch bóng quân thù (bộ phim được quay và bài kí này được viết năm 1955, khi cuộc kháng chiến chống Pháp vừa mới kết thúc), Thánh Gióng một mình một ngựa bay thẳng về trời, những người nông dân lại về với vườn ruộng và cây tre – dững sãi lại trở về với lũy tre quen thuộc ngàn đời. những thước phim chậm chậm trôi, chiếu những cảnh thanh bình êm ả, và bài kí cũng đi vào phần kết bằng giai điệu khoan thai dịu dạt:

*Điều bay, điều lá tre bay lưng trời...*

*Sáo tre, sáo trúc vang lưng trời...*

Một cái kết thật đẹp, thật ý nghĩa. Nó là những nốt nhạc xanh cuối cùng của một bản giao hưởng, những nốt chấm phá cuối cùng cho một bức tranh toàn bích và cũng là những giai điệu, hình ảnh cuối cùng của một bộ phim tràn đầy sức sống. Nhưng mạch cảm xúc của tác giả như vẫn còn đang tràn trề, dào dạt...

**Loigiaihay.com**

**ĐỀ THI HỌC KÌ 2 – ĐỀ SỐ 4****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7****BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I: ĐỌC – HIỂU (3 điểm)****Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*Quê hương là một tiếng ve,*

*Lời ru của mẹ trưa hè à ơi,*

*Dòng sông con nước đầy vui,*

*Quê hương là một góc trời tuổi thơ.*

(...)

*Quê hương là cánh đồng vàng,*

*Hương thơm lúa chín mênh mang trời chiều.*

*Quê hương là dáng mẹ yêu,*

*Áo nâu nón lá liêu xiêu đi về.*

(Nguyễn Đình Huân, *Quê hương*)

**Câu 1.** Bài thơ trên được viết theo thể thơ gì?**A.** Thơ lục bát**B.** Thơ tự do**C.** Thơ năm chữ**D.** Thơ song thất lục bát

**Câu 2.** Nêu phương thức biểu đạt chính của bài thơ?

- A. Nghị luận
- B. Tự sự
- C. Biểu cảm
- D. Miêu tả

**Câu 3.** Trong 2 câu thơ: *Quê hương là dáng mẹ yêu / Áo nâu nón lá liêu xiêu đi* về có các từ nào mang vần?

- A. Quê - về
- B. Là - lá
- C. Yêu - xiêu
- D. Mẹ - áo

**Câu 4.** Trong đoạn thơ trên, tác giả có sử dụng mấy số từ?

- A. 1 số từ
- B. 2 số từ
- C. 3 số từ
- D. 4 số từ

**Câu 5.** Trong đoạn thơ trên, nhà thơ đã so sánh “Quê hương là...” gì?

- A. tiếng ve, góc trời tuổi thơ, cánh đồng vàng, dáng mẹ yêu
- B. dòng sông, cánh đồng vàng, bóng dáng mẹ yêu, nón lá
- C. góc trời tuổi thơ, cánh đồng vàng, dáng mẹ yêu, lúa chín
- D. tiếng ve, góc trời tuổi thơ, cánh đồng, áo nâu

**Câu 6.** Ngôn ngữ, hình ảnh trong đoạn thơ trên có đặc điểm gì?

- A. Ngôn ngữ hàm súc, cô đọng; hình ảnh mang tính biểu trưng cao
- B. Ngôn ngữ trau chuốt, cô đọng; hình ảnh thơ có sức khái quát cao
- C. Ngôn ngữ mộc mạc, bình dị; hình ảnh thơ trong sáng, gần gũi, giàu sức gợi
- D. Ngôn ngữ thơ hàm súc; hình ảnh thơ vừa cụ thể vừa có sức khái quát cao

**Câu 7.** Nêu nội dung chính của đoạn thơ và cảm xúc của người viết thể hiện trong đoạn thơ trên.

**Câu 8.** Bài thơ gửi đến chúng ta bức thông điệp gì? (viết khoảng 3 – 5 câu)

### Phần II: TẬP LÀM VĂN (7 điểm)

**Câu 1.** Tìm những câu tục ngữ trái nghĩa với những câu tục ngữ sau:

STT	Câu tục ngữ	Câu tục ngữ trái nghĩa
1	Người sống hơn đồng vàng	
2	Trông mặt mà bắt hình dong	
3	Chết trong còn hơn sống đục	
4	Kiến tha lâu cũng đầy tổ	
5	Sang song phải bắc cầu Kiều/ Muốn con hay chữ phải yêu lấy thầy	
6	Giàu vì bạn sang vì vợ	
7	Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ	
8	Uống nước nhớ nguồn	

**Câu 2.** Hãy viết bài văn nêu cảm nghĩ về một người em yêu kính.

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT****THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I:****Câu 1 (0.25 điểm):**

Bài thơ trên được viết theo thể thơ gì?

- A. Thơ lục bát
- B. Thơ tự do
- C. Thơ năm chữ
- D. Thơ song thất lục bát

**Phương pháp giải:**

Dựa vào đặc trưng thể loại, chú ý số câu, số tiếng

**Lời giải chi tiết:**

Bài thơ trên được viết theo thể thơ lục bát

=> Đáp án: A

**Câu 2 (0.25 điểm):**

Nêu phương thức biểu đạt chính của bài thơ?

- A. Nghị luận
- B. Tự sự
- C. Biểu cảm
- D. Miêu tả

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ đoạn thơ

**Lời giải chi tiết:**

Phương thức biểu đạt chính: tự sự



=> Đáp án: C

**Câu 3 (0.25 điểm):**

Trong 2 câu thơ: *Quê hương là dáng mẹ yêu, / Áo nâu nón lá liêu xiêu đi về* có các từ nào mang vần?

- A. Quê - về
- B. Là - lá
- C. Yêu - xiêu
- D. Mẹ - áo

**Phương pháp giải:**

Xác định cách gieo vần của 2 câu thơ

**Lời giải chi tiết:**

Có từ “yêu – xiêu” mang vần

=> Đáp án: C

**Câu 4 (0.25 điểm):**

Trong đoạn thơ trên, tác giả có sử dụng mấy số từ?

- A. 1 số từ
- B. 2 số từ
- C. 3 số từ
- D. 4 số từ

**Phương pháp giải:**

Vận dụng kiến thức về số từ

**Lời giải chi tiết:**

Trong đoạn thơ trên, tác giả có sử dụng 2 số từ

=> Đáp án: B

**Câu 5 (0.25 điểm):**

Trong đoạn thơ trên, nhà thơ đã so sánh “Quê hương là...” gì?

- A. tiếng ve, góc trời tuổi thơ, cánh đồng vàng, dáng mẹ yêu
- B. dòng sông, cánh đồng vàng, bóng dáng mẹ yêu, nón lá
- C. góc trời tuổi thơ, cánh đồng vàng, dáng mẹ yêu, lúa chín
- D. tiếng ve, góc trời tuổi thơ, cánh đồng, áo nâu

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ đoạn thơ

**Lời giải chi tiết:**

Trong đoạn thơ trên, nhà thơ đã so sánh Quê hương là tiếng ve, góc trời tuổi thơ, cánh đồng vàng, dáng mẹ yêu

=> Đáp án: A

**Câu 6 (0.25 điểm):**

Ngôn ngữ, hình ảnh trong đoạn thơ trên có đặc điểm gì?

- A. Ngôn ngữ hàm súc, cô đọng; hình ảnh mang tính biểu trưng cao
- B. Ngôn ngữ trau chuốt, cô đọng; hình ảnh thơ có sức khái quát cao
- C. Ngôn ngữ mộc mạc, bình dị; hình ảnh thơ trong sáng, gần gũi, giàu sức gợi
- D. Ngôn ngữ thơ hàm súc; hình ảnh thơ vừa cụ thể vừa có sức khái quát cao

**Phương pháp giải:**

Chú ý ngôn ngữ, hình ảnh trong đoạn thơ

**Lời giải chi tiết:**

Ngôn ngữ mộc mạc, bình dị; hình ảnh thơ trong sáng, gần gũi, giàu sức gợi

=> Đáp án: C

**Câu 7 (0.5 điểm):**

Nêu nội dung chính của đoạn thơ và cảm xúc của người viết thể hiện trong đoạn thơ trên.

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ đoạn thơ

**Lời giải chi tiết:**

Gợi ý:

- Nội dung: Hình ảnh quê hương tươi đẹp, gần gũi, thân thương.
- Cảm xúc của người viết: yêu quê hương, luôn nhớ về quê hương với kí ức đẹp đẽ.

**Câu 8 (1.0 điểm):**

Bài thơ gửi đến chúng ta bức thông điệp gì? (viết khoảng 3 – 5 câu)

**Phương pháp giải:**

Nêu suy nghĩ của em, chú ý thông điệp phải giàu ý nghĩa, phù hợp với nội dung mà đoạn thơ đem lại

**Lời giải chi tiết:**

Gợi ý:

- Mỗi chúng ta cần phải biết trân trọng quê hương, gốc rễ, hướng về cội nguồn của mình. Thiếu đi tình cảm này là một khiếm khuyết trong đời sống tâm hồn, tình cảm khiến con người không được làm người một cách trọn vẹn.
- Biết yêu quê hương và có ý thức giữ gìn, phát huy những truyền thống tốt đẹp của quê hương.
- Vai trò của quê hương đối với cuộc đời mỗi con người là vô cùng to lớn, dù đi đâu, làm gì chúng ta cũng luôn nhớ về quê hương với những kí ức đẹp đẽ, thân thương nhất.

**Phần II (7 điểm)****Câu 1 (2 điểm):**

Tìm những câu tục ngữ trái nghĩa với những câu tục ngữ sau:

STT	Câu tục ngữ	Câu tục ngữ trái nghĩa
1	Người sống hơn đồng vàng	
2	Trông mặt mà bắt hình dong	
3	Chết trong còn hơn sống đục	
4	Kiên tha lâu cũng đầy tổ	
5	Sang song phải bắc cầu Kiều/ Muốn con hay chữ phải yêu lấy thầy	
6	Giàu vì bạn sang vì vợ	
7	Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ	
8	Uống nước nhớ nguồn	

**Phương pháp giải:**

Vận dụng kiến thức được học về tục ngữ

**Lời giải chi tiết:**

STT	Câu tục ngữ	Câu tục ngữ trái nghĩa
1	Người sống hơn đồng vàng	Của trọng hơn người
2	Trông mặt mà bắt hình dong	Nhất lé, nhì lùn, tam hô, tứ sùn
3	Chết trong còn hơn sống đục	Một miếng khi đói bằng một gói khi no
4	Kiên tha lâu cũng đầy tổ	Lắm thầy nhiều ma
5	Sang song phải bắc cầu Kiều/ Muốn con hay chữ phải yêu lấy thầy	Học thầy không tày học bạn
6	Giàu vì bạn sang vì vợ	Tin bọ mất bọ, tin bạn mất vợ nằm co ro một mình

7	Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ	Cứu vật vật trả ơn, cứu người người trả oán
8	Uống nước nhớ nguồn	Ăn cháo đá bát

**Câu 2 (5 điểm):**

Hãy viết bài văn nêu cảm nghĩ về một người em yêu kính.

**Phương pháp giải:**

Nêu suy nghĩ của em

**Lời giải chi tiết:****Bài tham khảo:**

*Con dù lớn vẫn là con của mẹ*

*Đi hết đời lòng mẹ vẫn theo con.*

Lời thơ của Chế Lan Viên luôn vang vọng trong tôi về tấm lòng người mẹ. Và có lẽ, mẹ tôi là người tôi yêu nhất.

Mẹ sinh thành và nuôi nấng tôi khôn lớn, mẹ chăm lo cho tôi từng cái ăn cái mặc, mang đến cho tôi từng giấc ngủ yên bình. Từ thuở ấu thơ, tôi đã hiểu thế nào là tình mẹ. Trong con mắt tôi, mẹ là người đẹp nhất, trong suy nghĩ của tôi, mẹ là người tốt nhất, mẹ là tâm hồn quê hương, mẹ là bàn tay chở che áp ủ, mẹ là điểm tựa nâng đỡ cuộc đời tôi.

Giờ tôi đã lớn nhưng vẫn nhớ lầu lầu những lời hát ru của mẹ. Trong lời ru ấy có cả quê hương, có cánh đồng cò bay thẳng cánh, có cuộc đời lam lũ gian nan, có tình yêu sâu thẳm, và những lời hát động viên, chan chứa ân tình:

*Ấu ơi, ví dầu cầu ván đóng đinh*

*Cầu tre lắc lẻo gập ghềnh khó đi*

*Khó đi mẹ dắt con đi*

*Con đi trường học, mẹ đi trường đời*

Cuộc sống của mẹ tuy vất vả nhưng vì hạnh phúc của con, mẹ đã vượt qua tất cả, dù nắng hay mưa. Mẹ vẫn lo lắng cho con, con là nguồn yêu thương luôn lắng đọng trong tâm hồn mẹ. Có thể tôi không hiểu hết sự nhọc nhằn của mẹ vì mẹ đã thầm lặng vượt qua. Mẹ luôn mang đến cho tôi những hương vị ngọt ngào, ấm áp, một hương vị rất đặc biệt trong cuộc sống, không phải là hương vị của thức ăn, thức uống, cũng không phải là hương vị của những trang phục đắt tiền. Có lẽ đó là hương vị của gia đình hạnh phúc, hương vị của tình mẫu tử thắm nồng.

Tình cảm thiêng liêng của mẹ đã làm nên chiều sâu trong tâm hồn tôi. Mẹ là vàng thái dương sưởi ấm khi tôi vấp ngã, là vàng trăng dịu dàng xoa những vết đau. Mẹ thật quan trọng đối với cuộc đời tôi. Nghĩ về mẹ, tôi cảm thấy xót xa cho những bạn nhỏ không gia đình, những bạn nhỏ thiếu đi vòng tay yêu thương của mẹ, có lẽ họ phải chịu nhiều bất hạnh trong cuộc đời, tôi thầm mong cho mọi trẻ em đều có mái ấm của gia đình, có bàn tay dắt dìu của mẹ. Thiếu mẹ thì cuộc đời của con người sẽ trở nên đơn điệu, tẻ nhạt. Có mẹ là có tất cả. Càng thấy giá trị vĩnh hằng của người mẹ đối với cuộc đời con, tôi lại càng thấy thấm thía những lời khuyên của mẹ, mẹ dạy tôi những điều hay lẽ phải, mẹ mong tôi học giỏi, thành tài, mẹ thường nói: “Hiền tài là nguyên khí quốc gia”. Mỗi lời răn dạy của mẹ là bài học làm người mà tôi luôn ghi nhớ. Từng lời dạy bảo của mẹ đã hun đúc nên lối sống của tôi, lời mẹ như mạch nước nguồn trong suốt luôn chảy mãi trong tôi, những lời ấy là hành trang quý báu để tôi vững bước vào đời.

**Loigiaihay.com**

**ĐỀ THI HỌC KÌ 2 – ĐỀ SỐ 5****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7****BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I: ĐỌC – HIỂU (5 điểm)****Đọc ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi:**

(1) Cỏ dại quen nắng mưa

Làm sao mà giết được

Tới mùa nước dâng

Cỏ thường ngập trước

Sau ngày nước rút

Cỏ mọc đầu tiên.

[..]

(2) Trong cuộc đời bình yên tựa nghìn xưa

Gần gũi nhất vẫn là cây lúa

Trưa nắng khát ước về vườn quả

Lúc xa nhà nhớ một dáng mây

Một dòng sông, ngọn núi, rừng cây

Một làn khói, một mùi hương trong gió.

(3) Có mấy ai nhớ về ngọn cỏ

Mọc vô tình trên lối ta đi

Dẫu nhỏ nhoi không đáng nhớ làm chi

Không nghĩ đến nhưng mà vẫn có.

(Cỏ dại – Xuân Quỳnh)

**Câu 1.** Đoạn trích được viết theo thể thơ nào?

A. Ngũ ngôn

B. Lục ngôn

C. Thất ngôn

D. Tự do

**Câu 2.** Theo đoạn trích, lúc đi xa, con người thường nhớ về những gì?

A. Cây lúa, vườn quả, dáng mây, dòng sông, ngọn núi, rừng cây, làn khói, mùi hương

B. Cỏ dại

C. Nắng mưa, nước dâng, nước rút

D. Con đường, gốc đa, giếng nước, cánh đồng, ngọn núi, dòng sông..

**Câu 3.** Sự xuất hiện của những hình ảnh trong khổ 2 có ý nghĩa như thế nào?

A. Nhấn mạnh nỗi nhớ quê hương của tác giả;

B. Nhấn mạnh sự nhỏ nhoi của cỏ khiến không mấy ai để ý, không ai nhớ đến;

C. Nhấn mạnh sức sống của cỏ;

D. Nhấn mạnh sự vô tình của con người đối với cây cỏ.



**Câu 4.** Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong hai câu thơ: Một dòng sông, ngọn núi, rừng cây - Một làn khói, một mùi hương trong gió.

- A. Liệt kê
- B. Điệp
- C. Nhân hóa
- D. Liệt kê và điệp.

**Câu 5.** Hình ảnh "cỏ dại" trong bốn dòng thơ sau gợi lên điều gì?

*Tới mùa nước dâng*

*Cỏ thường ngập trước*

*Sau ngày nước rút*

*Cỏ mọc đầu tiên*

- A. Gợi lên sự nhỏ bé, bình dị của cỏ;
- B. Gợi lên sức sống mãnh liệt, bền bỉ của cỏ;
- C. Gợi lên sự nhỏ bé của những kiếp người dưới đáy xã hội;
- D. Gợi lên sự cuồng loạn của nước lũ.

**Câu 6.** Hình tượng trung tâm được khắc họa trong đoạn thơ trên là:

- A. Chủ thể trữ tình - tác giả
- B. Cây lúa
- C. Cỏ dại
- D. Nước lũ

**Câu 7.** Nêu hai đặc điểm của thể thơ được sử dụng trong bài thơ trên.

**Câu 8.** Cảm nhận về vẻ đẹp của hình ảnh cỏ dại được khắc họa trong bài thơ. Em có thể dẫn 1 - 2 câu thơ cùng viết về vẻ đẹp đó của cỏ?

**Câu 9.** Thông điệp ý nghĩa rút ra từ đoạn trích là gì?

**Phần II: TẬP LÀM VĂN (5 điểm)**

Hãy viết bài văn nghị luận bàn về câu tục ngữ “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”.

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT****THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I:****Câu 1 (0.25 điểm):**

Đoạn trích được viết theo thể thơ nào?

- A. Ngũ ngôn
- B. Lục ngôn
- C. Thất ngôn
- D. Tự do

**Phương pháp giải:**

Dựa vào đặc trưng thể loại

**Lời giải chi tiết:**

Đoạn trích được viết theo thể thơ tự do

=> Đáp án: D

**Câu 2 (0.25 điểm):**

Theo đoạn trích, lúc đi xa, con người thường nhớ về những gì?

- A. Cây lúa, vườn quả, dáng mây, dòng sông, ngọn núi, rừng cây, làn khói, mùi hương
- B. Cỏ dại
- C. Nắng mưa, nước dâng, nước rút

**D.** Con đường, gốc đa, giếng nước, cánh đồng, ngọn núi, dòng sông.

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Theo đoạn trích, lúc đi xa, con người thường nhớ về: Cây lúa, vườn quả, dáng mây, dòng sông, ngọn núi, rừng cây, làn khói, mùi hương

=> Đáp án: A

**Câu 3 (0.25 điểm):**

Sự xuất hiện của những hình ảnh trong khổ 2 có ý nghĩa như thế nào?

- A.** Nhấn mạnh nỗi nhớ quê hương của tác giả
- B.** Nhấn mạnh sự nhỏ nhoi của cỏ khiến không mấy ai để ý, không ai nhớ đến
- C.** Nhấn mạnh sức sống của cỏ
- D.** Nhấn mạnh sự vô tình của con người đối với cây cỏ

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Sự xuất hiện của những hình ảnh trong khổ 2 có ý nghĩa N=nhấn mạnh sự nhỏ nhoi của cỏ khiến không mấy ai để ý, không ai nhớ đến

=> Đáp án: B

**Câu 4 (0.25 điểm):**

Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong hai câu thơ: Một dòng sông, ngọn núi, rừng cây - Một làn khói, một mùi hương trong gió.

- A. Liệt kê
- B. Điệp
- C. Nhân hóa
- D. Liệt kê và điệp.

**Phương pháp giải:**

Vận dụng kiến thức đã học về biện pháp tu từ

**Lời giải chi tiết:**

Biện pháp tu từ liệt kê và điệp ngữ

=> Đáp án: D

**Câu 5 (0.25 điểm):**

Hình ảnh "cỏ dại" trong bốn dòng thơ sau gợi lên điều gì?

*Tới mùa nước dâng*

*Cỏ thường ngập trước*

*Sau ngày nước rút*

*Cỏ mọc đầu tiên*

- A. Gợi lên sự nhỏ bé, bình dị của cỏ
- B. Gợi lên sức sống mãnh liệt, bền bỉ của cỏ
- C. Gợi lên sự nhỏ bé của những kiếp người dưới đáy xã hội

**D. Gợi lên sự cuồng loạn của nước lũ**

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Hình ảnh "cỏ dại" trong bốn dòng thơ gợi lên sức sống mãnh liệt, bền bỉ của cỏ

=> Đáp án: B

**Câu 6 (0.25 điểm):**

Hình tượng trung tâm được khắc họa trong đoạn thơ trên là:

**A. Chủ thể trữ tình - tác giả**

**B. Cây lúa**

**C. Cỏ dại**

**D. Nước lũ**

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Hình tượng trung tâm được khắc họa trong đoạn thơ trên là cỏ dại

=> Đáp án: C

**Câu 7 (1.0 điểm):**

Nêu hai đặc điểm của thể thơ được sử dụng trong bài thơ trên.

**Phương pháp giải:**

Dựa vào đặc trưng thể loại

**Lời giải chi tiết:**

Hai đặc điểm của thể thơ được sử dụng trong bài thơ trên:

- Số tiếng trong các dòng thơ không giống nhau;
- Số câu thơ không hạn định.
- Cách gieo vần tự do

**Câu 8 (1.5 điểm):**

Cảm nhận về vẻ đẹp của hình ảnh cỏ dại được khắc họa trong bài thơ. Em có thể dẫn 1 - 2 câu thơ cùng viết về vẻ đẹp đó của cỏ?

**Phương pháp giải:**

Nêu cảm nhận của em

**Lời giải chi tiết:**

Gợi ý:

Hình ảnh cỏ dại trong bài thơ mang vẻ đẹp của sức sống bền bỉ, mãnh liệt. Dù cỏ nhỏ nhoi, không ai chú ý, không ai nhớ đến nhưng cỏ vẫn âm thầm tồn tại từ xa xưa và đến mãi về sau. Dù gió mưa, dù nước lũ, cỏ vẫn là loài cây không thể bị tiêu diệt. Sức sống của cỏ trong đoạn trích trên khiến ta nhớ đến những câu thơ của Thanh Thảo trong bài Đàn ghita của Lorca: *Không ai chôn cất tiếng đàn*  
- *Tiếng đàn như cỏ mọc hoang.*

**Câu 9 (1.0 điểm):**

Thông điệp ý nghĩa rút ra từ đoạn trích là gì?

**Phương pháp giải:**

Từ nội dung rút ra thông điệp

**Lời giải chi tiết:**

Thông điệp ý nghĩa rút ra từ đoạn trích:

- Dù nhỏ bé nhưng luôn kiên cường.
- Trước khó khăn không bao giờ được gục ngã.
- Cần phải biết trân trọng những điều bình dị.

## Phần II (5 điểm)

Hãy viết bài văn nghị luận bàn về câu tục ngữ “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”.

### Phương pháp giải:

#### 1. Mở bài

Giới thiệu câu tục ngữ "Ăn quả nhớ kẻ trồng cây".

#### 2. Thân bài

- Giải thích câu tục ngữ
- Biểu hiện
- Ý nghĩa của lòng biết ơn

#### 3. Kết bài

- Nêu cảm nhận cá nhân.

### Lời giải chi tiết:

#### Dàn ý tham khảo:

##### 1. Mở bài

Giới thiệu câu tục ngữ "Ăn quả nhớ kẻ trồng cây".

##### 2. Thân bài



**a. Giải thích câu tục ngữ:**

- Quả là sản phẩm ngọt lành và là kết tinh tuyệt vời nhất của cây, tượng trưng cho những gì tốt đẹp nhất.

- Muốn có được quả ngọt thì phải có "kẻ trồng cây", người đã dành công sức trồng trọt, chăm bón. Chính vì thế khi ta ăn một thứ quả ngọt lành thì trước tiên phải nghĩ đến người tạo ra nó đã phải vất vả, dãi nắng dầm sương bao lâu, phải nhớ đến công sức mà những người trồng đã bỏ ra.

=> Câu tục ngữ chính là lời khuyên dạy sâu sắc của cha ông ta đối với mỗi con người về lòng biết ơn, nhắc nhở chúng ta rằng mỗi một thành quả mà chúng ta hưởng dụng ngày hôm nay không phải tự nhiên mà xuất hiện. Mà nó là cả một quá trình phấn đấu, gầy dựng của những người đi trước.

**b. Biểu hiện:**

- Biết ơn cha mẹ, những người có công sinh thành nuôi dưỡng.

- Biết ơn thầy cô những người đã truyền đạt cho ta kiến thức bước vào đời.

- Biết ơn những thế hệ cha anh đi trước đã hy sinh xương máu để cho chúng ta một cuộc sống hòa bình.

**c. Ý nghĩa của lòng biết ơn:**

- Việc sống với tấm lòng biết ơn sâu sắc khiến cho bạn trở nên hiền hòa, tình cảm, tâm hồn ngày càng trở nên trong sáng, bạn sẽ được mọi người xung quanh yêu quý tin nhiệm vì lối sống tình nghĩa, được bạn bè coi trọng và tin tưởng.

- Việc sống ân tình, ân nghĩa sẽ là tấm gương sáng cho con cái và các thế hệ tiếp nối.

- Nêu cảm nhận chung.

### 3. Kết bài

- Nêu cảm nhận cá nhân.

Loigiai hay.com

**ĐỀ THI HỌC KÌ 2 – ĐỀ SỐ 6****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7****BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

#### **Phần I: ĐỌC – HIỂU (3 điểm)**

**Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:**

#### **TỤC NGỮ VIỆT NAM**

1. Học một biết mười.
2. Học ăn học nói, học gói học mở.
3. Luyện mãi thành tài, miệt mài tất giỏi
4. Học khôn đến chết, học nét nét đến già
5. Dao có mài mới sắc, người có học mới nên
6. Học chẳng hay cày chẳng biết
7. Dốt đặc còn hơn hay chữ lỏng
8. Học chẳng hay, thi may thì đỗ
9. Học như gà bới vách

10. Học thầy học bạn vô vạn phong lưu

**Câu 1.** Dòng nào nói đặc điểm cơ bản của các văn bản trên?

- A. Ngắn gọn, hàm súc, chứa đựng lời khuyên
- B. Giàu vần điệu, dễ nhớ
- C. Ví von, giàu hình ảnh
- D. Kiệm lời, giàu ý

**Câu 2.** Mười câu tục ngữ trên cùng nói về điều gì?

- A. Phương pháp học
- B. Chọn thầy để học
- C. Vai trò, tác dụng, kinh nghiệm học tập
- D. Học phải kiên trì

**Câu 3.** Nhận định “Học dốt, đỗ được là do may mắn” phù hợp với câu tục ngữ nào?

- A. Dốt đặc còn hơn hay chữ lỏng
- B. Học chẳng hay, thi may thì đỗ
- C. Học như gà bới vách
- D. Học thầy học bạn vô vạn phong lưu

**Câu 4.** Câu tục ngữ “Học khôn đến chết, học nết nết đèn già” khuyên con người điều gì?

- A. Không ngừng học tập để nâng cao hiểu biết
- B. Học bình thường, không cần cố gắng
- C. Người già vẫn phải học

**D.** Người già học khôn, học nét rất nhanh

**Câu 5.** “Học ăn học nói, học gói học mở” khuyên ta điều gì?

**A.** Điều gì cũng cần phải học

**B.** Học ăn nói trước tiên

**C.** Học gói mở để trở thành người khéo léo

**D.** Không học hỏi sẽ là người vụng về

**Câu 6.** Ý nào nói lên ý nghĩa của câu tục ngữ “Dốt đặc còn hơn hay chữ lỏng”?

**A.** Đã học là phải hiểu kỹ

**B.** Biết lơ mơ thì đừng nói

**C.** Nói năng cần chặt chẽ

**D.** Thà không biết còn hơn là biết lơ mơ

**Câu 7.** Câu tục ngữ nào có ý nghĩa ẩn dụ?

**A.** Học ăn học nói, học gói học mở

**B.** Luyện mãi thành tài, miệt mài tất giỏi

**C.** Học khôn đến chết, học nét đến già

**D.** Dao có mài mới sắc, người có học mới nên

**Câu 8.** Kẻ lười biếng không chịu học hành, không chịu lao động là ý nghĩa của câu tục ngữ nào?

**A.** Dao có mài mới sắc, người có học mới nên

**B.** Học chẳng hay cày chẳng biết

**C.** Dốt đặc còn hơn hay chữ lỏng

**D.** Học thầy chẳng tày học bạn

**Câu 9.** Câu tục ngữ nào sau đây có lập luận chặt chẽ nhất?

- A. Học ăn học nói, học gói học mở
- B. Luyện mãi thành tài, miệt mài tất giỏi
- C. Học khôn đến chết, học nét đến già
- D. Dao có mài mới sắc, người có học mới nên

**Câu 10.** Xác định vần, ý nghĩa của câu tục ngữ “Học thầy học bạn vô vạn phong lưu”.

- A. Vần liền. Nên học cả thầy và bạn
- B. Vần chân. Muốn phong lưu hãy chịu khó học hỏi
- C. Vần cách. Chịu khó học hỏi ắt giàu có
- D. Vần liền. Cội nguồn của phong lưu là học tập

## **Phần II: TẬP LÀM VĂN (7 điểm)**

**Câu 1.** Hãy viết đoạn văn khoảng 200 chữ bàn về đức tính trung thực.

**Câu 2.** Phân tích nỗi nhớ quê hương của Trần Cư trong văn bản *Trưa tha hương*.

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT****THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I:****Câu 1 (0.5 điểm):**

Dòng nào nói đặc điểm cơ bản của các văn bản trên?

- A. Ngắn gọn, hàm súc, chứa đựng lời khuyên
- B. Giàu vần điệu, dễ nhớ
- C. Ví von, giàu hình ảnh
- D. KIỆM LỜI, GIÀU Ý

**Phương pháp giải:**

Dựa vào đặc trưng thể loại

**Lời giải chi tiết:**

Đặc điểm cơ bản của các văn bản trên là ngắn gọn, hàm súc, chứa đựng lời khuyên

=> Đáp án: A

**Câu 2 (0.5 điểm):**

Mười câu tục ngữ trên cùng nói về điều gì?

- A. Phương pháp học
- B. Chọn thầy để học
- C. Vai trò, tác dụng, kinh nghiệm học tập
- D. Học phải kiên trì

**Phương pháp giải:**

Xác định ý nghĩa của các câu tục ngữ

**Lời giải chi tiết:**

Mười câu tục ngữ trên cùng nói về vai trò, tác dụng, kinh nghiệm học tập

=> Đáp án: C

**Câu 3 (0.5 điểm):**

Nhận định “Học dốt, đỗ được là do may mắn” phù hợp với câu tục ngữ nào?

- A. Dốt đặc còn hơn hay chữ lỏng
- B. Học chẳng hay, thi may thì đỗ
- C. Học như gà bới vách
- D. Học thầy học bạn vô vạn phong lưu

**Phương pháp giải:**

Xác định nghĩa của các câu tục ngữ

**Lời giải chi tiết:**

Nhận định “Học dốt, đỗ được là do may mắn” phù hợp với câu tục ngữ “Học chẳng hay, thi may thì đỗ”

=> Đáp án: B

**Câu 4 (0.5 điểm):**

Câu tục ngữ “Học khôn đến chết, học nét nét đèn già” khuyên con người điều gì?

- A. Không ngừng học tập để nâng cao hiểu biết
- B. Học bình thường, không cần cố gắng
- C. Người già vẫn phải học
- D. Người già học khôn, học nét rất nhanh

**Phương pháp giải:**

Xác định nội dung của câu tục ngữ

**Lời giải chi tiết:**

Câu tục ngữ “Học khôn đến chết, học nét nét đèn già” khuyên con người không ngừng học tập để nâng cao hiểu biết

=> Đáp án: A

**Câu 5 (0.5 điểm):**

“Học ăn học nói, học gói học mở” khuyên ta điều gì?

- A. Điều gì cũng cần phải học
- B. Học ăn nói trước tiên
- C. Học gói mở để trở thành người khéo léo
- D. Không học hỏi sẽ là người vụng về

**Phương pháp giải:**

Xác định nội dung của câu tục ngữ

**Lời giải chi tiết:**

“Học ăn học nói, học gói học mở” khuyên ta điều gì cũng cần phải học

=> Đáp án: A

**Câu 6 (0.5 điểm):**

Ý nào nói lên ý nghĩa của câu tục ngữ “Dốt đặc còn hơn hay chữ lỏng”?

- A. Đã học là phải hiểu kỹ
- B. Biết lơ mơ thì đừng nói
- C. Nói năng cần chặt chẽ
- D. Thà không biết còn hơn là biết lơ mơ

**Phương pháp giải:**

Xác định nội dung, ý nghĩa của câu tục ngữ



**Lời giải chi tiết:**

Ý nghĩa của câu tục ngữ “Dốt đặc còn hơn hay chữ lỏng” là thà không biết còn hơn là biết lơ mơ

=> Đáp án: D

**Câu 7 (0.5 điểm):**

Câu tục ngữ nào có ý nghĩa ẩn dụ?

- A. Học ăn học nói, học gói học mở
- B. Luyện mãi thành tài, miệt mài tất giỏi
- C. Học khôn đến chết, học nét đến già
- D. Dao có mài mới sắc, người có học mới nên

**Phương pháp giải:**

Xác định nội dung, ý nghĩa của câu tục ngữ

**Lời giải chi tiết:**

“Học khôn đến chết, học nét đến già” có ý nghĩa ẩn dụ

=> Đáp án: C

**Câu 8 (0.5 điểm):**

Kẻ lười biếng không chịu học hành, không chịu lao động là ý nghĩa của câu tục ngữ nào?

- A. Dao có mài mới sắc, người có học mới nên
- B. Học chẳng hay cày chẳng biết
- C. Dốt đặc còn hơn hay chữ lỏng
- D. Học thầy chẳng tày học bạn

**Phương pháp giải:**

Xác định nội dung, ý nghĩa của câu tục ngữ

**Lời giải chi tiết:**

Kẻ lười biếng không chịu học hành, không chịu lao động là ý nghĩa của câu tục ngữ “Học chẳng hay cày chẳng biết”

=> Đáp án: B

**Câu 9 (0.5 điểm):**

Câu tục ngữ nào sau đây có lập luận chặt chẽ nhất?

- A. Học ăn học nói, học gói học mở
- B. Luyện mãi thành tài, miệt mài tất giỏi
- C. Học khôn đến chết, học nét đến già
- D. Dao có mài mới sắc, người có học mới nên

**Phương pháp giải:**

Xác định nội dung, kết cấu của câu tục ngữ

**Lời giải chi tiết:**

Câu tục ngữ “Luyện mãi thành tài, miệt mài tất giỏi” có lập luận chặt chẽ nhất

=> Đáp án: B

**Câu 10 (0.5 điểm):**

Xác định vần, ý nghĩa của câu tục ngữ “Học thầy học bạn vô vạn phong lưu”.

- A. Vần liền. Nên học cả thầy và bạn
- B. Vần chân. Muốn phong lưu hãy chịu khó học hỏi
- C. Vần cách. Chịu khó học hỏi ắt giàu có
- D. Vần liền. Cội nguồn của phong lưu là học tập

**Phương pháp giải:**

Xác định vần, ý nghĩa của câu tục ngữ

**Lời giải chi tiết:**

- Vần cách.

- Ý nghĩa: Chịu khó học hỏi ắt giàu có

=> Đáp án: C

## Phần II (7 điểm)

### Câu 1 (2 điểm):

Hãy viết đoạn văn khoảng 200 chữ bàn về đức tính trung thực.

#### Phương pháp giải:

**1. Mở đoạn:** Giới thiệu đức tính trung thực

**2. Thân đoạn:**

- a. Giải thích thế nào là trung thực?
- b. Vai trò của trung thực
- c. Kết quả của đức tính trung thực
- d. Hiện trạng của đức tính trung thực hiện nay
- e. Biện pháp khắc phục tình trạng thiếu trung thực

**3. Kết đoạn:**

- Khẳng định trung thực là một đức tính cần có trong xã hội
- Liên hệ với bản thân về đức tính trung thực, cần phát huy điểm mạnh và hạn chế những điểm yếu

#### Lời giải chi tiết:

#### Dàn ý tham khảo:

**1. Mở đoạn:** Giới thiệu đức tính trung thực

## 2. Thân đoạn:

### a. Giải thích thế nào là trung thực?

- Là một đức tính tốt cần có trong xã hội
- Là thật thà, thành thật với bản thân mình, không nói dối, không che giấu những thói xấu

=> Đây là một đức tính tốt đẹp, vốn có của dân tộc Việt Nam, chúng ta cần giữ gìn và phát huy đức tính tốt đẹp này để có cuộc sống tươi đẹp hơn.

### b. Vai trò của trung thực

- Trong xã hội: trung thực là một đức tính cần thiết với con người trong xã hội hiện nay, trung thực giúp ta giành được tình cảm của mọi người và dần có chỗ đứng trong xã hội.
- Trong học tập – thi cử: đây là đức tính mà mỗi học sinh cần có, có đức tính này để có hiệu quả học tập tốt nhất. Những thành công bằng chính lực học của mình, góp phần hình thành nhân cách sau này.

=> Mọi hoạt động trong đời, học tập đều cần có đức tính trung thực, chính vì thế đây là một đức tính hết sức quan trọng.

### c. Kết quả của đức tính trung thực

- Rất có ích cho bản thân, giúp bạn có ý thức tốt trong học tập, được bạn bè và thầy cô yêu mến.
- Là hành trang vững chắc giúp bạn bước vào đời một cách hữu ích nhất.
- Bạn có thể có những lời khuyên cho bạn bè về đức tính trung thực.

**d. Hiện trạng của đức tính trung thực hiện nay**

- Trong xã hội hiện nay có rất nhiều biểu hiện tính trung thực
- Trong học tập tính trung thực vẫn còn hiện tượng: tình trạng lừa thầy dối bạn

**e. Biện pháp khắc phục tình trạng thiếu trung thực**

- Nghĩ đến trung thực là một thước đo đạo đức, chuẩn mực của xã hội
- Nghĩ đến tác động xấu và lợi ích của trung thực

**3. Kết đoạn:**

- Khẳng định trung thực là một đức tính cần có trong xã hội
- Liên hệ với bản thân về đức tính trung thực, cần phát huy điểm mạnh và hạn chế những điểm yếu

**Câu 2 (5 điểm):**

Phân tích nội nhớ quê hương của Trần Cư trong văn bản *Trưa tha hương*.

**Phương pháp giải:**

Nhớ lại nội dung văn bản và nêu cảm nhận

**Lời giải chi tiết:****Bài tham khảo:**

Nhà thơ Chế Lan Viên từng thốt lên rằng:

*Khi ta ở chỉ là nơi đất ở*

*Khi ta đi đất đã hóa tâm hồn*

Đó là quy luật muôn đời của trái tim con người, đất là nơi đã lưu giữ một phần đời với bao nhiêu kỉ niệm và ân tình của con người. Và khi ta đi xa ta mới nhận

ra những giá trị vô hình, tiềm tàng mà nơi ấy đã mang lại. Tác giả cũng đã nhận ra được một triết lí rất đời thường đó là: Thì ra tôi đã phải đi mất hàng ngàn cây số mới nhận thấy ở giữa gia đình người cái hạnh phúc hàng ngày vẫn có ở chính trong gia đình tôi. Và trong khoảng không gian buổi trưa yên tĩnh ấy giọng một người mẹ ru con lại càng khiến cho tâm hồn người con xa xứ thêm khắc khoải nhớ mong. Hát ru là hình thức diễn xướng quen thuộc của Việt Nam, mang đậm chất quê hương, được truyền từ đời này qua đời khác, từ thế hệ này sang thế hệ khác, là sự ngọt ngào không thể thiếu của tuổi ấu thơ, như ký ức mãi mãi đi theo mỗi người về những khoảnh khắc yên bình nhất trong vòng tay của mẹ.

Từ tiếng võng đu đưa, tới tiếng ru em dịu dàng, mỗi một âm thanh đều mang tính gợi nhớ. Tuổi thơ, chắc hẳn ai đó cũng từng ít nhất một lần được đắm mình trong lời ru ngọt ngào trước khi chìm vào giấc ngủ. Ở giữa xứ người một lần nữa được nghe tiếng ru em từ một người phụ nữ xa lạ tác giả như nghẹn ngào: “Trưa hôm nay, ôm con người, chắc lòng quê xúc động, người ấy cất tiếng hát.”

*Cò về nuôi cái cùng con*

*Để anh đi trẩy nước non Cao Bằng.*

Rồi một lúc lâu lại tiếp tục giọng tha thiết, man mác niềm nhớ tiếc:

*Khi đi trúc mới mọc măng.*

*Khi về trúc đã cao bằng ngọn tre*

Tiếng ru ấy đã sưởi ấm trái tim của con người cô đơn nơi viễn xứ. “Tôi bỗng thấy linh hồn bớt cô đơn hơn một chút. Bởi vì ở chốn xa lạ này, bên vách kia còn có một linh hồn cô đơn hơn, lạnh lùng hơn, nhưng âm thầm tâm tột hơn, cho nên tha hương hơn nữa.”

Gọi về cả một xứ Bắc với hình ảnh các cô em gái chiếc khăn mỏ quạ, những đêm trăng thanh trai gái hát trống quân.... Và triết lí tiếp theo, được tác giả chiêm nghiệm đó là: dù có đi quanh thế giới này đi nữa, trong khí Trái đất mang ta, ta

cũng mang trong lòng cả một thế giới. Đó phải chăng là thế giới của tâm hồn mỗi người con đất Việt. Dù có ở phương trời nào tấm lòng cũng luôn hướng về Tổ quốc.

Loigiaihay.com

**ĐỀ THI HỌC KÌ 2 – ĐỀ SỐ 7****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7****BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I: ĐỌC – HIỂU (6 điểm)*****MẸ***

*Từ ngày con thơ bé  
Đến bây giờ lớn khôn  
Tiếng ru hời khe khẽ  
Vẫn thấm đượm trong hồn  
Qua những ngày nắng cháy  
Chân mẹ đã khô cằn  
Mùa lũ về nước chảy  
Mẹ dãi dầu vai xương  
Này dáng mẹ thon thon  
Này bàn tay nhỏ nhắn  
Ủa đâu rồi mẹ nhỉ?  
Sao nhiều quá nếp nhăn?  
Một đời mẹ trở trăn  
Lo những ngày con ốm  
Mẹ trăn bẻ thấp thỏm*

*Cho con giấc ngủ lành  
Mẹ cắt bớt tuổi xanh  
Bao nhiêu mẹ cũng đành  
Người hanh hao gầy guộc  
Con biển biệt trời xa  
Mẹ ơi tháng năm qua  
Con bây giờ đã lớn  
Mười mấy năm xa nhà  
Nhớ mẹ! Lòng đau đớn!  
Con cứ hẹn xuân về  
Sẽ thăm lại vườn quê  
Mà bao mùa mai nở  
Vẫn riêng mình thỏa thuê!  
(Huỳnh Nhật Minh)*

**Câu 1.** Trong khổ thơ thứ tư tác giả sử dụng bao nhiêu số từ?

- A. Một.
- B. Hai.
- C. Ba.
- D. Bốn.

**Câu 2.** Trong bài thơ, tác giả chủ yếu sử dụng cách gieo vần nào?

- A. Vần chân.
- B. Vần lưng.
- C. Vần liền.
- D. Vần hỗn hợp.

**Câu 3.** Các từ “Hanh hao gầy guộc” gợi lên hình ảnh người mẹ như thế nào?



- A. Thân hình gầy gò, yếu ớt
- B. Thân hình gầy gò ốm yếu
- C. Thân hình khô gầy, yếu ớt
- D. Thân hình rất gầy, rất yếu

**Câu 4.** Trong khổ thơ cuối có mấy phó từ?

- A. Một
- B. Hai
- C. Ba
- D. Bốn

**Câu 5.** Qua bài thơ tác giả chủ yếu dành cho mẹ tình cảm gì?

- A. Thương nhớ, biết ơn
- B. Yêu mến, trân trọng
- C. Ngưỡng mộ, ngợi ca
- D. Kính trọng, nể phục

**Câu 6.** Khổ thơ thứ 5 bộc lộ phẩm chất nào của người mẹ?

- A. Mẹ kiên cường, dũng cảm
- B. Mẹ chịu đựng, hi sinh
- C. Mẹ sên so, tiết kiệm
- D. Mẹ nhẫn nhục, chịu đựng

**Câu 7.** Bài thơ có thể được xếp vào nhóm đề tài nào?

- A. Tình cảm gia đình
- B. Tình cảm cha con
- C. Tình cảm mẹ con
- D. Tình cảm bà cháu

**Câu 8.** Qua bài thơ, thông điệp chủ yếu mà tác giả gửi đến người đọc là gì?

- A. Hãy yêu thương và biết ơn mẹ
- B. Hãy về thăm mẹ nhiều hơn
- C. Hãy trân trọng tình yêu thương của mẹ
- D. Hãy ghi nhớ những lời mẹ ru

**Câu 9.** Theo em trong khổ thơ cuối tác giả muốn nhắn nhủ điều gì?

**Câu 10.** Qua bài thơ em thấy mình phải làm gì để thể hiện tình yêu thương, lòng biết ơn đối với mẹ?

**Phần II: TẬP LÀM VĂN (4 điểm)**

Viết bài văn nêu suy nghĩ của em về câu hỏi “Thế nào là tình bạn đẹp?”.

## HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

### Phần I:

#### Câu 1 (0.5 điểm):

Trong khổ thơ thứ tư tác giả sử dụng bao nhiêu số từ?

- A. Một.
- B. Hai.
- C. Ba.
- D. Bốn.

#### Phương pháp giải:

Vận dụng kiến thức về số từ

#### Lời giải chi tiết:

Tác giả sử dụng hai số từ

=> Đáp án: B

#### Câu 2 (0.5 điểm):

Trong bài thơ, tác giả chủ yếu sử dụng cách gieo vần nào?

- A. Vần chân.
- B. Vần lưng.
- C. Vần liền.
- D. Vần hỗn hợp.

**Phương pháp giải:**

Chú ý cách gieo vần của bài thơ

**Lời giải chi tiết:**

Chủ yếu sử dụng vần hỗn hợp

=> Đáp án: D

**Câu 3 (0.5 điểm):**

Các từ “Hanh hao gầy guộc” gợi lên hình ảnh người mẹ như thế nào?

- A. Thân hình gầy gò, yếu ớt
- B. Thân hình gầy gò ốm yếu
- C. Thân hình khô gầy, yếu ớt
- D. Thân hình rất gầy, rất yếu

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ đoạn thơ

**Lời giải chi tiết:**

Gợi lên hình ảnh thân hình khô gầy, yếu ớt

=> Đáp án: C

**Câu 4 (0.5 điểm):**

Trong khổ thơ cuối có mấy phó từ?

A. Một

B. Hai

C. Ba

D. Bốn

**Phương pháp giải:**

Vận dụng kiến thức về phó từ

**Lời giải chi tiết:**

Có bốn phó từ

=> Đáp án: D

**Câu 5 (0.5 điểm):**

Qua bài thơ tác giả chủ yếu dành cho mẹ tình cảm gì?

A. Thương nhớ, biết ơn

B. Yêu mến, trân trọng

C. Ngưỡng mộ, ngợi ca

D. Kính trọng, nể phục

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ bài thơ

**Lời giải chi tiết:**

Tình cảm thương nhớ, biết ơn

=> Đáp án: A

**Câu 6 (0.5 điểm):**

Khổ thơ thứ 5 bộc lộ phẩm chất nào của người mẹ?

- A. Mẹ kiên cường, dũng cảm
- B. Mẹ chịu đựng, hi sinh
- C. Mẹ sèn so, tiết kiệm
- D. Mẹ nhẫn nhục, chịu đựng

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ khổ thơ

**Lời giải chi tiết:**

Phẩm chất chịu đựng, hi sinh

=> Đáp án: B

**Câu 7 (0.5 điểm):**

Bài thơ có thể được xếp vào nhóm đề tài nào?

- A. Tình cảm gia đình
- B. Tình cảm cha con
- C. Tình cảm mẹ con
- D. Tình cảm bà cháu

**Phương pháp giải:**

Từ nội dung rút ra đề tài

**Lời giải chi tiết:**

Đề tài: tình cảm mẹ con

=> Đáp án: C

**Câu 8 (0.5 điểm):**

Qua bài thơ, thông điệp chủ yếu mà tác giả gửi đến người đọc là gì?

- A. Hãy yêu thương và biết ơn mẹ
- B. Hãy về thăm mẹ nhiều hơn
- C. Hãy trân trọng tình yêu thương của mẹ
- D. Hãy ghi nhớ những lời mẹ ru

**Phương pháp giải:**

Từ nội dung rút ra thông điệp

**Lời giải chi tiết:**

Thông điệp: hãy yêu thương và biết ơn mẹ

=> Đáp án: A

**Câu 9 (1.0 điểm):**

Theo em trong khổ thơ cuối tác giả muốn nhắn nhủ điều gì?

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ bài thơ và xác định điều mà tác giả muốn nhắn nhủ

**Lời giải chi tiết:**

Tác giả muốn nhắn nhủ chúng ta phải thường xuyên về thăm mẹ, đừng nên chỉ hứa hẹn rồi lại bỏ qua khiến mẹ phải mong ngóng, buồn lòng để rồi bản thân phải ân hận.

**Câu 10 (1.0 điểm):**

Qua bài thơ em thấy mình phải làm gì để thể hiện tình yêu thương, lòng biết ơn đối với mẹ?

**Phương pháp giải:**

Nêu suy nghĩ của em

**Lời giải chi tiết:**

Qua bài thơ, để thể hiện tình yêu thương, lòng biết ơn đối với mẹ, em cần:

- Dành sự quan tâm, yêu thương trân trọng mẹ
- Biết vâng lời mẹ, chăm ngoan học giỏi để mẹ vui lòng
- Biết chia sẻ công việc với mẹ, chăm sóc phụng dưỡng mẹ lúc đau ốm, già yếu...

## **Phần II (4 điểm)**

Viết bài văn nêu suy nghĩ của em về câu hỏi “Thế nào là tình bạn đẹp?”.

### **Phương pháp giải:**

- Giải thích tình bạn đẹp là gì
- Nêu biểu hiện của tình bạn đẹp
- Phân tích ý nghĩa của tình bạn đẹp (lý lẽ, dẫn chứng)
- phê phán những người lợi dụng tình bạn, không coi trọng tình bạn
- Em phải làm gì để có tình bạn đẹp
- Rút ra bài học cho bản thân ...

### **Lời giải chi tiết:**

#### **Bài tham khảo:**

*Ra đi vừa gặp bạn hiền*

*Cũng bằng ăn quả đào tiên trên chùa*

Từ cổ chí kim, tình bạn là thứ tình cảm cao đẹp luôn được con người trân trọng và gắng công gìn giữ, bồi đắp. Vậy thế nào là một tình bạn đẹp?

Tình bạn là thứ tình cảm được gây dựng trên cơ sở những đặc điểm chung giữa người này và người khác. Đó có thể là sở thích, năng khiếu, công việc, ... nhưng



thường tình đó là độ tuổi cùng những đặc điểm tương đồng về tâm lí, tính cách, ...

Một tình bạn đẹp trước hết phải là một tình bạn được xây dựng trên cơ sở là sự đồng cảm, vô tư, không vụ lợi, tính toán. Điều đó có nghĩa là những người bạn đến với nhau vì những yếu tố khách quan: cùng giống nhau về tính cách, sở thích, tâm lí, ... nên tìm đến nhau để sẻ chia, tâm sự. Một tình bạn xuất phát từ sự tính toán, vụ lợi đồng nghĩa với một tình bạn chết. Bởi vì khi người ta đến với nhau sau khi tính toán xem được gì từ nhau thì có nghĩa họ đang lợi dụng mối quan hệ của mình, và vì thế khi mối quan hệ lợi ích mất đi thì cái gọi là tình bạn giữa họ cũng tan thành hư ảo

Trong một tình bạn đẹp, bạn bè đối xử với nhau chân thành, thân ái, có thiện ý, biết hi sinh cho nhau. Xuất phát từ sự vô tư khi đến với nhau, trong những hành động, cử chỉ của mình những người bạn luôn thể hiện thiện ý, tình thân ái đối với nhau, mong những điều tốt đẹp sẽ đến với bạn của mình. Đó có thể là một lời khen tặng hay một lời động viên dành cho bạn giúp bạn có động lực để phấn đấu. Đó cũng có thể là những ý kiến bênh vực bạn trước sự gièm pha, nghi ngờ sai của những người khác, ... Hơn thế, thể hiện tình bạn cao đẹp, chân thành còn có những người bạn sẵn sàng hi sinh cho lợi ích của nhau.

Tuy vậy, bạn bè không có nghĩa là a đua theo những thói xấu của bạn. Ngược lại, cần phải biết đấu tranh với những cái xấu của nhau hướng nhau đến những điều tốt đẹp. Thấy bạn có những cách ứng xử thiếu văn hoá: nói năng thiếu lễ độ, văng tục, đánh cãi nhau, ... hay có những biểu hiện tiêu cực như hút thuốc, trốn tiết, bỏ giờ, ... một người bạn tốt phải là người biết tránh những sai lầm ấy và hơn thế là đấu tranh, khuyên giải giúp bạn mình sửa chữa sai lầm.

Tình bạn là một trong những thứ tình cảm tự nhiên, thiêng liêng nhất của con người. Đặc biệt, những người học sinh càng cần xây dựng cho mình một tình bạn trong sáng, vô tư và cao đẹp.

**ĐỀ THI HỌC KÌ 2 – ĐỀ SỐ 8****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7****BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I: ĐỌC – HIỂU (6.0 điểm)****Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*Đặng Thuỳ Trâm từng viết: “Đời phải trải qua giông tố, nhưng chớ cúi đầu trước giông tố. Bất cứ ai trong chúng ta cũng sẽ phải đối mặt với khó khăn, thách thức, trở ngại và thất bại. Bởi không có con đường nào là bằng phẳng, dễ đi, nếu muốn thành công thì trước hết phải học cách chấp nhận, đối mặt, vượt qua thất bại của chính mình. Có thể nói, thất bại đáng sợ nhất của cuộc đời chính là không chiến thắng bản thân, không nỗ lực theo đuổi mục tiêu, lí tưởng mà mình đã chọn”.*

*Quả thực là như vậy, việc kiên trì nỗ lực để cố gắng theo đuổi mục tiêu, lí tưởng là rất quan trọng. Cuộc sống thăng trầm như bản hoà ca, không phải lúc nào cũng suôn sẻ, dễ dàng và êm đềm thành công. Thất bại là điều khó tránh nhưng đó chính là người thầy đầu tiên của chúng ta trên đường đời. Đôi lúc, ta tự trách vì những quyết định sai lầm của mình. Nhưng đó là lúc ta nhận thức và rút ra bài học, biến thất bại thành đòn bẩy để hướng đến thành công, không suy sụp hay bỏ cuộc.*

(Theo Trần Thị Cẩm Quyên, in trong Văn học và tuổi trẻ, viên nghiên cứu sách và học liệu giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo, số 11 -2021)

**Câu 1.** Văn bản trên được viết theo phương thức biểu đạt nào?

- A. Tự sự
- B. Miêu tả
- C. Nghị luận
- D. Biểu cảm

**Câu 2.** Theo tác giả, tại sao “Bất cứ ai trong chúng ta cũng sẽ phải đối mặt với khó khăn, thách thức, trở ngại và thất bại”?

- A. Bởi không có con đường nào là bằng phẳng, dễ đi, nếu muốn thành công thì trước hết phải học cách chấp nhận, đối mặt, vượt qua thất bại của chính mình.
- B. Bởi thất bại đáng sợ nhất của cuộc đời chính là không chiến thắng bản thân, không nỗ lực theo đuổi mục tiêu, lí tưởng mà mình đã chọn.
- C. Bởi thất bại là điều khó tránh nhưng đó chính là người thầy đầu tiên của chúng ta trên đường đời.
- D. Bởi cuộc sống thăng trầm như bản hoà ca, không phải lúc nào cũng suôn sẻ, dễ dàng và êm đềm thành công

**Câu 3.** Theo em, đâu là câu văn mang luận điểm trong đoạn văn thứ 2?

- A. Quả thực là như vậy, việc kiên trì nỗ lực để cố gắng theo đuổi mục tiêu, lí tưởng là rất quan trọng.
- B. Cuộc sống thăng trầm như bản hoà ca, không phải lúc nào cũng suôn sẻ, dễ dàng và êm đềm thành công.
- C. Thất bại là điều khó tránh nhưng đó chính là người thầy đầu tiên của chúng ta trên đường đời.

**D.** Nhưng đó là lúc ta nhận thức và rút ra bài học, biến thất bại thành đòn bẩy để hướng đến thành công, không suy sụp hay bỏ cuộc.

**Câu 4.** Biện pháp tu từ nào đã được sử dụng trong câu: Cuộc sống thăng trầm như bản hoà ca, không phải lúc nào cũng suôn sẻ, dễ dàng và êm đềm thành công.

- A.** Ẩn dụ, so sánh
- B.** So sánh, liệt kê
- C.** So sánh, điệp ngữ
- D.** So sánh, nhân hoá

**Câu 5.** Từ *thành công* trong đoạn văn trên được hiểu như thế nào?

- A.** Những điều tốt đẹp đang chờ phía trước.
- B.** Điều mình mong muốn đạt được.
- C.** Những điều có ích cho cuộc sống.
- D.** Đạt được kết quả, mục đích như dự định.

**Câu 6.** Đoạn văn sau sử dụng phép liên kết nào?

*Đôi lúc, ta tự trách vì những quyết định sai lầm của mình. Nhưng đó là lúc ta nhận thức và rút ra bài học, biến thất bại thành đòn bẩy để hướng đến thành công, không suy sụp hay bỏ cuộc.*

- A.** Phép lặp
- B.** Phép thế
- C.** Phép nối
- D.** Phép liên tưởng

**Câu 7.** Dấu ngoặc kép trong câu sau có công dụng gì?

*Đặng Thuỳ Trâm từng viết: “Đời phải trải qua giông tố, nhưng chớ cúi đầu trước giông tố.”*

- A. Đánh dấu lời dẫn trực tiếp
- B. Đánh dấu từ ngữ được hiểu theo nghĩa đặc biệt
- C. Đánh dấu từ ngữ được hiểu theo hàm nghĩa mỉa mai
- D. Đánh dấu tên tác phẩm

**Câu 8.** Đoạn trích trên gợi cho em nhớ đến câu tục ngữ nào?

- A. Đoàn kết là sức mạnh.
- B. Thất bại là mẹ thành công.
- C. Thất bại là thầy của chúng ta.
- D. Đừng sợ thất bại.

**Câu 9.** Em có tán thành với quan điểm của tác giả trong đoạn trích trên không? Vì sao?

**Câu 10.** Từ đoạn trích trên, em có suy nghĩ gì về thái độ sống của thế hệ các bạn trẻ ngày nay khi đứng trước những khó khăn và thất bại (viết đoạn văn từ 5 đến 7 câu)

## **Phần II: TẬP LÀM VĂN (4.0 điểm)**

Viết bài văn nghị luận thể hiện ý kiến của em về quan niệm: Vệ sinh trường học là trách nhiệm của người lao công đã được nhà trường trả lương.

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT****THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I:****Câu 1 (0.5 điểm):**

Văn bản trên được viết theo phương thức biểu đạt nào?

- A. Tự sự
- B. Miêu tả
- C. Nghị luận
- D. Biểu cảm

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ văn bản

**Lời giải chi tiết:**

Văn bản trên nghị luận về vấn đề thành công. Có sử dụng dẫn chứng và lí lẽ để lập luận

=> Đáp án: C

**Câu 2 (0.5 điểm):**

Theo tác giả, tại sao “Bất cứ ai trong chúng ta cũng sẽ phải đối mặt với khó khăn, thách thức, trở ngại và thất bại”?

**A.** Bởi không có con đường nào là bằng phẳng, dễ đi, nếu muốn thành công thì trước hết phải học cách chấp nhận, đối mặt, vượt qua thất bại của chính mình.

**B.** Bởi thất bại đáng sợ nhất của cuộc đời chính là không chiến thắng bản thân, không nỗ lực theo đuổi mục tiêu, lí tưởng mà mình đã chọn.

**C.** Bởi thất bại là điều khó tránh nhưng đó chính là người thầy đầu tiên của chúng ta trên đường đời.

**D.** Bởi cuộc sống thăng trầm như bản hoà ca, không phải lúc nào cũng suôn sẻ, dễ dàng và êm đềm thành công

### Phương pháp giải:

Đọc kĩ đoạn trích

### Lời giải chi tiết:

Trong chúng ta ai cũng phải đối mặt với thất bại. Không có lối tắt đến thành công. Mà cũng không có con đường nào bằng phải mà không giẫm phải sỏi. Đều phải trả giá cả.

=> Đáp án: A

### Câu 3 (0.5 điểm):

Theo em, đâu là câu văn mang luận điểm trong đoạn văn thứ 2?

**A.** Quả thực là như vậy, việc kiên trì nỗ lực để cố gắng theo đuổi mục tiêu, lí tưởng là rất quan trọng.

**B.** Cuộc sống thăng trầm như bản hoà ca, không phải lúc nào cũng suôn sẻ, dễ dàng và êm đềm thành công.

**C.** Thất bại là điều khó tránh nhưng đó chính là người thầy đầu tiên của chúng ta trên đường đời.

**D.** Nhưng đó là lúc ta nhận thức và rút ra bài học, biến thất bại thành đòn bẩy để hướng đến thành công, không suy sụp hay bỏ cuộc.

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ đoạn văn thứ 2 để xác định

**Lời giải chi tiết:**

Câu “Quả thực là như vậy, việc kiên trì nỗ lực để cố gắng theo đuổi mục tiêu, lí tưởng là rất quan trọng” là câu văn mang luận điểm trong đoạn văn thứ 2

=> Đáp án: A

**Câu 4 (0.5 điểm):**

Biện pháp tu từ nào đã được sử dụng trong câu: Cuộc sống thăng trầm như bản hoà ca, không phải lúc nào cũng suôn sẻ, dễ dàng và êm đềm thành công.

- A. Ẩn dụ, so sánh
- B. So sánh, liệt kê
- C. So sánh, điệp ngữ
- D. So sánh, nhân hoá

**Phương pháp giải:**

Vận dụng kiến thức đã học về các biện pháp tu từ đã học để xác định

**Lời giải chi tiết:**

So sánh giữa hai vế ở từ " như ". Nhân hóa ở từ " thăng trầm". Bởi cuộc sống không thể thăng trầm đó là từ để chỉ người.

=> Đáp án: D

**Câu 5 (0.5 điểm):**



Từ *thành công* trong đoạn văn trên được hiểu như thế nào?

- A. Những điều tốt đẹp đang chờ phía trước.
- B. Điều mình mong muốn đạt được.
- C. Những điều có ích cho cuộc sống.
- D. Đạt được kết quả, mục đích như dự định.

**Phương pháp giải:**

Dựa vào ngữ cảnh để xác định

**Lời giải chi tiết:**

Bởi thành công trong đoạn trích là đạt được những mục đích như dự định mình mong muốn.

=> Đáp án: D

**Câu 6 (0.5 điểm):**

Đoạn văn sau sử dụng phép liên kết nào?

*Đôi lúc, ta tự trách vì những quyết định sai lầm của mình. Nhưng đó là lúc ta nhận thức và rút ra bài học, biến thất bại thành đòn bẩy để hướng đến thành công, không suy sụp hay bỏ cuộc.*

- A. Phép lặp
- B. Phép thế
- C. Phép nối
- D. Phép liên tưởng

**Phương pháp giải:**

Vận dụng kiến thức đã học về phép liên kết

**Lời giải chi tiết:**

Phép nói: nói ở từ “vì”. Chỉ nguyên nhân giảng giải.

=> Đáp án: C

**Câu 7 (0.5 điểm):**

Dấu ngoặc kép trong câu sau có công dụng gì?

*Đặng Thuỳ Trâm từng viết: “Đời phải trải qua giông tố, nhưng chớ cúi đầu trước giông tố.”*

- A. Đánh dấu lời dẫn trực tiếp
- B. Đánh dấu từ ngữ được hiểu theo nghĩa đặc biệt
- C. Đánh dấu từ ngữ được hiểu theo hàm nghĩa mỉa mai
- D. Đánh dấu tên tác phẩm

**Phương pháp giải:**

Vận dụng kiến thức đã học về chức năng của dấu ngoặc kép

**Lời giải chi tiết:**

Công dụng: Đánh dấu lời dẫn trực tiếp

=> Đáp án: A

**Câu 8 (0.5 điểm):**

Đoạn trích trên gợi cho em nhớ đến câu tục ngữ nào?

- A. Đoàn kết là sức mạnh.
- B. Thất bại là mẹ thành công.

C. Thất bại là thầy của chúng ta.

D. Đừng sợ thất bại.

**Phương pháp giải:**

Đọc và xác định nội dung để liên hệ

**Lời giải chi tiết:**

Đoạn trích trên gợi cho em nhớ đến câu tục ngữ “Thất bại là mẹ thành công”.

=> Đáp án: B

**Câu 9 (1.0 điểm):**

Em có tán thành với quan điểm của tác giả trong đoạn trích trên không? Vì sao?

**Phương pháp giải:**

Nêu ý kiến của em

**Lời giải chi tiết:**

**Gợi ý:**

- Em có tán thành với quan điểm của tác giả
- Vì chúng ta cũng phải đối mặt với khó khăn, thách thức, trở ngại và thất bại
- Thành công thì trước hết phải học cách chấp nhận
- Chúng ta đối mặt vượt qua thất bại của chính mình

**Câu 10 (1.0 điểm):**

Từ đoạn trích trên, em có suy nghĩ gì về thái độ sống của thế hệ các bạn trẻ ngày nay khi đứng trước những khó khăn và thất bại (viết đoạn văn từ 5 đến 7 câu)

**Phương pháp giải:**

Nêu suy nghĩ của em về vấn đề

### Lời giải chi tiết:

**Gợi ý:** Giới trẻ ngày nay có nhiều bạn rất ngại ngùng khi gặp những khó khăn, thất bại. Các bạn sinh ra với sự đủ đầy, dần dần, các bạn không thể chịu được việc vất vả. Vì lẽ đó mà nhiều bạn thấy khó, thấy nặng nhọc là nản. Các bạn rất dễ mắc các bệnh tâm lí đè nặng, rất dễ bị tổn thương tinh thần. Các bạn luôn cần và trông chờ vào sự giúp đỡ của một ai đó. Về lâu dài, điều đó sẽ rất nguy hại và khiến các bạn không thể tự đứng trên đôi chân của mình.

### Phần II (7 điểm)

Viết bài văn nghị luận thể hiện ý kiến của em về quan niệm: Vệ sinh trường học là trách nhiệm của người lao công đã được nhà trường trả lương.

### Phương pháp giải:

#### 1. Mở bài

Nêu được vấn đề nghị luận và bày tỏ ý kiến phản đối cách nhìn nhận về vấn đề.

#### 2. Thân bài

- + Ý 1: Trình bày thực chất của ý kiến, quan niệm đã nêu để bàn luận.
- + Ý 2: Phản đối các khía cạnh của ý kiến, quan niệm
- + Ý 3: Nhận xét những tác động tiêu cực của ý kiến, quan niệm đối với đời sống.

#### 3. Kết bài

Nêu ý nghĩa của việc thể hiện ý kiến phản đối.

### Lời giải chi tiết:

#### Bài tham khảo:

“Hồi trước bố mẹ phải tự dọn dẹp trường lớp, không có cô lao công nhưng bố mẹ vẫn giữ trường lớp sạch sẽ vì đó là trách nhiệm của những học sinh chúng ta” Đó là lời mà mẹ em vẫn dạy và nhắc nhở chúng em về việc tự giác vệ sinh trường lớp. Con người khác với loài vật ở đặc điểm là biết giữ gìn vệ sinh không gian

sống để bảo vệ sức khỏe, tránh được bệnh tật, tạo nên môi trường sống trong sạch, lành mạnh. Một trong những thói quen cần có ở mỗi học sinh là phải biết giữ gìn vệ sinh trường lớp. Một hành động nhỏ nhưng có ý nghĩa to lớn đối với tập thể và cộng đồng. Vậy mà em đã nghe được một nhận định mà em vô cùng không đồng tình: “Vệ sinh trường học là trách nhiệm của những người lao công đã được nhà trường trả lương.”

Ở trường học, học sinh không phải chỉ quan tâm đến chuyện học hành, sách vở. Mà các em còn phải để ý đến nhiều vấn đề khác nữa. Trong đó, không thể không nhắc đến vấn đề giữ gìn vệ sinh lớp học. Đây không phải là vấn đề mới hay quá lớn lao. Tất cả các học sinh từ khi học lớp một đã được nghe và thực hiện các hoạt động giữ gìn vệ sinh trường lớp. Như quét dọn lớp học, lau bàn ghế, vớt rác vào thùng... Những hành động đó không chỉ giúp trường lớp luôn sạch sẽ, mà còn giúp rèn luyện tinh thần tự giác, thái độ cho các em học sinh. Tuy đó không phải là việc làm khó khăn hay nặng nề, nhưng vẫn có một số học sinh chưa để ý và thực hiện đúng như tinh thần chung. Các em đã không tham gia vệ sinh lớp học, vớt rác bừa bãi...

Hành động ấy đã khiến tinh thần chung của tập thể bị hạ xuống. Khiến cho việc giữ gìn vệ sinh lớp học gặp cản trở. Đồng thời, dần tạo nên tính cách lười biếng, thiếu nghiêm túc trong hoạt động tập thể. Vì thế, chúng ta cần quan tâm đến việc thúc đẩy tinh thần tự giác quan tâm, thực hiện giữ gìn vệ sinh lớp học trong mỗi học sinh. Từ những giờ tuyên truyền về ý nghĩa, vai trò của hoạt động giữ gìn vệ sinh, đến phân công, nhắc nhở cụ thể để tạo thói quen cho các em. Từ đó, chúng ta sẽ hình thành nên một cộng đồng học sinh có ý thức cao trong vấn đề giữ gìn vệ sinh lớp học. Giúp rèn luyện cho các em, đồng thời tạo một môi trường học tập luôn sạch sẽ, thoáng mát.

Các cô nhân viên lao công đúng là người chịu trách nhiệm chính trong việc vệ sinh trường lớp, tuy nhiên mỗi học sinh phải có thái độ trân trọng nghề nghiệp,

biết ơn người đã giữ vệ sinh chung cho môi trường học tập. Không những vậy, mỗi bạn học sinh cần tự giác giữ gìn vệ sinh trong và ngoài lớp học, không được tự ý bày bừa, vấy bẩn lớp học. Bởi hơn hết, một lớp học sạch sẽ sẽ tốt cho việc học tập và sức khỏe của chúng ta. Hơn nữa, giữ vệ sinh là hành động đúng đắn và là trách nhiệm của mọi người.

Giữ gìn vệ sinh trường học, lớp học, xây dựng môi trường học tập sạch sẽ, thân thiện và an toàn là trách nhiệm của mỗi học sinh. Một việc làm nhỏ nhưng có ý nghĩa lớn trong cộng đồng.

(Nguồn: sưu tầm)

Loigiai hay.com

## ĐỀ THI HỌC KÌ 2 – ĐỀ SỐ 9

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7

BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU

Thời gian làm bài: 90 phút



**BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

### Phần I: ĐỌC – HIỂU (6.0 điểm)

Đọc bài thơ sau và trả lời câu hỏi:

*Khi con tu hú gọi bầy  
Lúa chiêm đang chín trái cây ngọt dần.  
Vườn râm dậy tiếng ve ngân  
Bắp rây vàng hạt đầy sân nắng đào.  
Trời xanh càng rộng càng cao  
Đôi con diều sáo lộn nhào từng không...  
Ta nghe hè dậy bên lòng*

*Mà chân muốn đạp tan phòng, hè ôi!*

*Ngọt làm sao, chết uất thôi*

*Con chim tu hú ngoài trời cứ kêu!*

*(Khi con tu hú – Tố Hữu)*

**Câu 1.** Bài thơ viết theo thể thơ nào?

A. Thất ngôn bát cú.

B. Thất ngôn tứ tuyệt.

C. Lục bát.

D. Tự do.

**Câu 2.** Xác định nhịp thơ của hai câu thơ sau:

“Ngọt làm sao, chết uất thôi

Con chim tu hú ngoài trời cứ kêu!”

A. 2/2/2 - 4/2/2

B. 4/2 - 4/4

C. 3/3 - 4/2/2

D. 3/3 - 6/2

**Câu 3.** Biện pháp tu từ nổi bật được sử dụng trong câu thơ:

“Ta nghe hè dậy bên lòng

Mà chân muốn đạp tan phòng, hè ôi!”.

A. Ẩn dụ

B. Hoán dụ

C. So sánh

D. Nói quá

**Câu 4.** Trạng ngữ được sử dụng trong câu thơ nào?

A. Khi con tu hú gọi bầy

Lúa chiêm đang chín trái cây ngọt dần.

B. Vườn râm dậy tiếng ve ngân

Bắp rây vàng hạt đầy sân nắng đào.

C. Trời xanh càng rộng càng cao

Đôi con diều sáo lộn nhào từng không...

D. Ta nghe hè dậy bên lòng

Mà chân muốn đạp tan phòng, hè ôi!

**Câu 5.** Nhận xét nào phù hợp với đoạn một của bài thơ?

A. Mở ra cả một thế giới rộn ràng, tràn đầy sức sống.

B. Không gian đồng quê mênh mông.

C. Bức tranh mùa hè rực rỡ.

D. Thiên nhiên khoáng đãng.

**Câu 6.** Hình ảnh nào sao đây thể hiện không gian khoáng đãng, tự do?

A. Lúa chiêm đang chín trái cây ngọt dần

B. Vườn râm dậy tiếng ve ngân

C. Bắp rây vàng hạt đầy sân nắng đào

D. Đôi con diều sáo lộn nhào từng không...

**Câu 7.** Yếu tố biểu cảm được sử dụng trong câu thơ nào?

A. Lúa chiêm đang chín trái cây ngọt dần,

B. Bắp rây vàng hạt đầy sân nắng đào

C. Trời xanh càng rộng càng cao

D. Mà chân muốn đạp tan phòng, hè ôi

**Câu 8.** Nhà thơ đã khắc họa một bức tranh mùa hè như thế nào?

A. Tràn ngập âm thanh.

B. Náo nức âm thanh và rực rỡ sắc màu.

C. Ấm đằm, u ám.

D. Có sắc màu tươi sáng.

**Câu 9.** Từ bài thơ trên, em rút ra được bài học gì cho bản thân trong cuộc sống (trình bày ngắn gọn trong 5 – 7 câu).



**Câu 10.** Qua bài thơ, em nhận xét gì về tâm trạng của người chiến sĩ cách mạng?

**Phần II: TẬP LÀM VĂN (4.0 điểm)**

Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống mà em quan tâm

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**

**THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

**Phần I:**

**Câu 1 (0.5 điểm):**

Bài thơ viết theo thể thơ nào?

- A. Thất ngôn bát cú.
- B. Thất ngôn tứ tuyệt.
- C. Lục bát.
- D. Tự do.

**Phương pháp giải:**

Dựa vào đặc trưng thể loại

**Lời giải chi tiết:**

Bài thơ viết theo thể thơ lục bát

=> Đáp án: C

**Câu 2 (0.5 điểm):**

Xác định nhịp thơ của hai câu thơ sau:

“Ngọt làm sao, chết uất thôi

Con chim tu hú ngoài trời cứ kêu!”

A. 2/2/2 - 4/2/2

B. 4/2 - 4/4

C. 3/3 - 4/2/2

D. 3/3 - 6/2

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ và xác định

**Lời giải chi tiết:**

Nhịp thơ 3/3 - 6/2

=> Đáp án: D

**Câu 3 (0.5 điểm):**

Biện pháp tu từ nổi bật được sử dụng trong câu thơ:

“Ta nghe hè dậy bên lòng  
Mà chân muốn đạp tan phòng, hè ôi!”.

A. Ẩn dụ

B. Hoán dụ

C. So sánh

D. Nói quá

**Phương pháp giải:**

Vận dụng kiến thức đã học về các biện pháp tu từ

**Lời giải chi tiết:**

Biện pháp tu từ nổi bật được sử dụng trong câu thơ là nói quá

=> Đáp án: D

**Câu 4 (0.5 điểm):**

Trạng ngữ được sử dụng trong câu thơ nào?

**A.** Khi con tu hú gọi bầy

Lúa chiêm đang chín trái cây ngọt dần.

**B.** Vườn râm dậy tiếng ve ngân

Bắp rây vàng hạt đầy sân nắng đào.

**C.** Trời xanh càng rộng càng cao

Đôi con diều sáo lộn nhào từng không...

**D.** Ta nghe hè dậy bên lòng

Mà chân muốn đạp tan phòng, hè ôi!

**Phương pháp giải:**

Vận dụng kiến thức về trạng ngữ

**Lời giải chi tiết:**

Trạng ngữ được sử dụng trong câu thơ:

*Khi con tu hú gọi bầy*

*Lúa chiêm đang chín trái cây ngọt dần.*

=> Đáp án: A

**Câu 5 (0.5 điểm):**

Nhận xét nào phù hợp với đoạn một của bài thơ?

**A.** Mở ra cả một thế giới rộn ràng, tràn đầy sức sống.

**B.** Không gian đồng quê mênh mông.

**C.** Bức tranh mùa hè rực rỡ.

**D.** Thiên nhiên khoáng đãng.

**Phương pháp giải:**

Đọc và xác định

**Lời giải chi tiết:**

Mở ra cả một thế giới rộn ràng, tràn đầy sức sống

=> Đáp án: A

**Câu 6 (0.5 điểm):**

Hình ảnh nào sau đây thể hiện không gian khoáng đãng, tự do?

- A. Lúa chiêm đang chín trái cây ngọt dần
- B. Vườn râm dậy tiếng ve ngân
- C. Bắp rây vàng hạt đầy sân nắng đào
- D. Đôi con diều sáo lộn nhào từng không...

**Phương pháp giải:**

Đọc và xác định

**Lời giải chi tiết:**

Hình ảnh “Đôi con diều sáo lộn nhào từng không...” thể hiện không gian khoáng đãng, tự do

=> Đáp án: D

**Câu 7 (0.5 điểm):**

Yếu tố biểu cảm được sử dụng trong câu thơ nào?

- A. Lúa chiêm đang chín trái cây ngọt dần,
- B. Bắp rây vàng hạt đầy sân nắng đào
- C. Trời xanh càng rộng càng cao
- D. Mà chân muốn đạp tan phòng, hè ôi

**Phương pháp giải:**

Đọc và xác định

**Lời giải chi tiết:**

Yếu tố biểu cảm được sử dụng trong câu thơ “Mà chân muốn đạp tan phòng, hè ôi”

=> Đáp án: D

**Câu 8 (0.5 điểm):**

Nhà thơ đã khắc họa một bức tranh mùa hè như thế nào?

- A. Tràn ngập âm thanh.
- B. Náo nức âm thanh và rực rỡ sắc màu.
- C. Ấm đằm, u ám.
- D. Có sắc màu tươi sáng.

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ đoạn thơ

**Lời giải chi tiết:**

Nhà thơ đã khắc họa một bức tranh mùa hè náo nức âm thanh và rực rỡ sắc màu

=> Đáp án: B

**Câu 9 (1.5 điểm):**

Từ bài thơ trên, em rút ra được bài học gì cho bản thân trong cuộc sống (trình bày ngắn gọn trong 5 – 7 câu)

**Phương pháp giải:**

Nêu suy nghĩ của em về bài học rút ra

**Lời giải chi tiết:****Gợi ý:**

Bài thơ: "Khi con tu hú" của Tố Hữu em đã rút ra bài học về cách sống cho bản thân mình. Đó là dù ở trong hoàn cảnh nào cũng phải khao khát sống và giữ cho

mình tình yêu với cuộc đời. Cuộc sống là một bản nhạc có nốt thăng nốt trầm, không phải lúc nào cũng đầy rẫy những khó khăn. Vì vậy, khó khăn rồi sẽ qua đi là điều tốt đẹp lại đến. Trong khó khăn, con người không nên gục ngã mà hãy giữ cho mình ngọn lửa của niềm tin yêu vào cuộc sống. Như người chiến sĩ Cách mạng không bao giờ từ bỏ hi vọng về một cuộc sống tự do tươi đẹp ngoài kia.

### Câu 10 (0.5 điểm):

Qua bài thơ, em nhận xét gì về tâm trạng của người chiến sĩ cách mạng?

#### Phương pháp giải:

Từ nội dung rút ra tâm trạng của tác giả – người chiến sĩ cách mạng

#### Lời giải chi tiết:

**Gợi ý:** Tâm trạng xuyên suốt bài thơ là sự khao khát tự do, tiếng tu hú chính là tiếng gọi tha thiết của tự do với người chiến sĩ cách mạng.

### Phần II (4.0 điểm)

Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống mà em quan tâm.

#### Phương pháp giải:

- Mô tả thực trạng hiện tượng; thể hiện thái độ đồng tình hoặc phê phán hiện tượng này.
- Lí giải nguyên nhân và mặc lợi, mặc hại của hiện tượng đó
- Nêu giải pháp khắc phục/ hướng phấn đấu.

#### Lời giải chi tiết:

#### Bài tham khảo:

Học tập luôn là một vấn đề quan trọng kéo dài suốt cuộc đời của mỗi con người. Để có thể tiếp thu được những tri thức, những điều hay trong thế giới mênh mông này thì bản thân mỗi chúng ta không thể đi một mình mà cần có sự

soi đường chỉ lối của những người xung quanh. Ông cha ta đã từng đề cao vai trò của người thầy qua câu nói “Không thầy đố mày làm nên”. Thế nhưng lại cũng có một câu nói cho rằng “Học thầy không tày học bạn”. Tuần trước cô giáo đã tổ chức cho lớp tôi thảo luận về đề tài này: việc học ai mới là điều đúng đắn nhất của mỗi con người?.

Các bạn học sinh mỗi người một ý kiến, bàn luận rất sôi nổi. Có người cho rằng câu “Không thầy đố mày làm nên” là hoàn toàn chính xác bởi vì chúng ta đều không thể phủ nhận được vai trò của người thầy trong quá trình học tập là rất quan trọng. Ngay từ buổi đầu tiên đi học chúng ta đã được dìu dắt bởi các thầy cô giáo. Họ là những người lái đò cần mẫn và tận tụy đem những kiến thức truyền đạt cho muôn thế hệ học trò. Những người thầy cô không chỉ dạy ta trí thức mà còn dạy cho chúng ta đạo đức làm người. Những bài học dễ hiểu, căn kẽ hơn được chúng ta lĩnh hội dưới đôi bàn tay chỉ dẫn của những người thầy. Vì thế các bạn đều cho rằng câu nói không thầy đố mày làm nên là rất xác đáng bởi nếu như không có thầy thì chúng ta khó có thể làm nên điều gì trong cuộc đời.

Tuy nhiên một số bộ phận các bạn học sinh khác lại cho rằng câu tục ngữ “Học thầy không tày học bạn” sẽ đúng với hiện thực ngày nay hơn. Cuộc sống của mỗi con người đều có sự giao tiếp với những người xung quanh. Mỗi một người sẽ cho chúng ta học tập được một số những điều khác nhau. Bạn bè luôn là người dạy cho chúng ta những điều gần gũi cùng lứa tuổi. Những bài học mà bạn bè dạy nó có ý nghĩa thực tế hơn rất nhiều những bài học trong sách giáo khoa. Hơn nữa các bạn đều cho rằng không phải lúc nào thầy cô cũng có thể ở bên cạnh để kèm cặp, giáo dục chúng ta. Thực tế cho thấy rằng khoảng thời gian mà các bạn học sinh tiếp xúc với bạn bè và những người xung quanh nhiều hơn. Bạn bè ở đây có thể là đồng trang lứa, cũng có thể là những người hơn tuổi chúng ta. Họ khi cho chúng ta được một bài học trí thức nào đó thì đều có vai trò giống như một người thầy.

Riêng tôi, sau khi đã suy nghĩ kỹ, tôi thấy ý kiến của các bạn đều có điểm đúng. Hai câu nói này tưởng chừng như là mâu thuẫn với nhau nhưng cần phải bổ sung ý nghĩa cho nhau. Mỗi người học sinh chúng ta đều cần có sự dìu dắt và giúp đỡ của các thầy cô, nhưng bên cạnh đó chúng ta cũng có thể học từ bạn bè, những người xung quanh. Nhìn chung, du học ở ai người nào thì cũng đều là tiếp thu những bài học tri thức, đem đến cho chúng ta những bài học giá trị. Vì vậy bản thân mỗi người cần phải giữ vững lập trường, biết chọn bạn, chọn thầy để học và hãy không ngừng lắng nghe tiếp thu giúp bản thân mỗi ngày hoàn thiện hơn.

Cả hai câu tục ngữ: “Không thầy đố mày làm nên” và “học thầy không tày học bạn” không mâu thuẫn với nhau vì cả hai câu đều có vai trò của người thầy với người học. Hai câu tục ngữ “học thầy không tày học bạn”, “không thầy đố mày làm nên” tách rời nhau, có khía cạnh đúng và hạn chế, nhìn bề ngoài như mâu thuẫn với nhau nhưng phối hợp nội dung hai câu tục ngữ sẽ có lời khuyên học hỏi tốt nhất: chúng ta phải coi trọng việc học ở thầy, đồng thời phải biết học ở bạn.

Hai câu nói trên bổ sung ý nghĩa cho nhau để phản ánh quan niệm của người xưa về việc học. Muốn nên người chúng ta cần phải có thái độ tôn kính thầy cô quý trọng bạn bè. Con đường đến với tri thức là còn đường gập ghềnh, gian nan. Trên con đường ấy, thầy và bạn vừa là người chỉ lối, vừa là người đồng hành quan trọng biết bao đối với mỗi chúng ta.

**Loigiaihay.com**



**ĐỀ THI HỌC KÌ 2 – ĐỀ SỐ 10****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7****BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I: ĐỌC – HIỂU (6.0 điểm)****Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

*Con tôi sẽ phải học tất cả những điều này: Rằng cứ mỗi kẻ thù ta gặp ở nơi này thì ở nơi khác ta lại tìm thấy một người bạn. Bài học này sẽ mất nhiều thời gian, tôi biết, nhưng thầy hãy dạy cho cháu hiểu rằng một đồng đô-la kiếm được do công sức của mình bỏ ra còn quý hơn nhiều so với năm đô-la nhặt được trên hè phố...*

*Xin hãy dạy cho cháu cách chấp nhận thất bại và cách tận hưởng niềm vui chiến thắng. Xin hãy dạy cho cháu tránh xa sự đố kỵ. Xin hãy dạy cho cháu biết được bí quyết của niềm vui thầm lặng. Dạy cho cháu rằng những kẻ hay bắt nạt người khác là những kẻ dễ bắt nạt nhất...*

*Xin dạy cho cháu biết đến thế giới kì diệu của sách, nhưng cũng để cho cháu đủ thời gian lặng lẽ suy tư về sự bí ẩn muôn thuở của cuộc sống: đàn chim tung cánh trên bầu trời, đàn ong bay lượn trong nắng và những bông hoa nở ngát trên đồi xanh...*

*Ở trường, xin thầy hãy dạy cho cháu biết chấp nhận thi rớt còn vinh dự hơn gian lận khi thi. Xin hãy tạo cho cháu có niềm tin vào ý kiến riêng của bản thân, cho dù tất cả mọi người xung quanh đều cho rằng ý kiến đấy là không đúng...*

(Theo “Những câu chuyện về người thầy” NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh. 2004)

**Câu 1.** Đoạn trích trên sử dụng phương thức biểu đạt gì?**A.** nghị luận**B.** tự sự

C. miêu tả

D. tự sự kết hợp miêu tả

**Câu 2.** Đoạn trích là lời của ai nói với ai?

A. thầy giáo nói với chính mình

B. phụ huynh tự nói với chính mình

C. thầy giáo nói với học sinh

D. phụ huynh nói với thầy giáo

**Câu 3.** Trong câu “Xin hãy dạy cho cháu cách chấp nhận thất bại và cách tận hưởng niềm vui chiến thắng.” từ dạy thuộc từ loại gì?

A. danh từ

B. tính từ

C. động từ

D. số từ

**Câu 4.** Các đoạn văn trong đoạn trích có điểm gì giống nhau?

A. đều có ý nhấn mạnh: “xin hãy dạy cháu”

B. đều bàn về việc dạy dỗ, giáo dục đứa trẻ

C. đều là những đoạn văn nghị luận.

D. đều bàn về dạy con tính trung thực

E. các ý A, B, C đúng

**Câu 5.** Từ nào đồng nghĩa với từ gian lận?

A. gian nan

B. giả dối

C. thật thà

D. thẳng thắn

**Câu 6.** Việc lặp lại các cụm từ “xin hãy dạy cháu” trong đoạn trích có tác dụng gì?

A. tạo sự hấp dẫn

- B. giúp văn bản sinh động hơn
- C. nhấn mạnh điều mong muốn
- D. giúp văn bản rõ ràng hơn

**Câu 7.** Em hiểu như thế nào về ý nghĩa của câu: “Bài học này sẽ mất nhiều thời gian, tôi biết, nhưng thầy hãy dạy cho cháu hiểu rằng một đồng đô-la kiếm được do công sức của mình bỏ ra còn quý hơn nhiều so với năm đô-la nhặt được trên hè phố...”?

- A. nói về việc kiếm tiền
- B. vẻ đẹp của lao động
- C. sự khó khăn của con người trong cuộc sống
- D. quý trọng công sức lao động và ca ngợi lao động chân chính

**Câu 8.** Em hãy chọn câu trả lời đúng nhất.

Phần trích trên bàn luận về vấn đề gì?

- A. ước mơ của con người trong cuộc sống
- B. những kinh nghiệm khi đối mặt với khó khăn
- C. cách dạy dỗ, giáo dục con trẻ từ những điều người lớn trải nghiệm trong thực tế
- D. đừng sợ việc học

**Câu 9.** Bài học sâu sắc nhất mà em rút ra từ phần văn bản trên là gì?

**Câu 10.** Em có đồng ý với ý kiến của người viết: “Ở trường, xin thầy hãy dạy cho cháu biết chấp nhận thi rớt còn vinh dự hơn gian lận khi thi. Xin hãy tạo cho cháu có niềm tin vào ý kiến riêng của bản thân, cho dù tất cả mọi người xung quanh đều cho rằng ý kiến đấy là không đúng...” Vì sao?

## **Phần II: TẬP LÀM VĂN (4.0 điểm)**

Có ý kiến cho rằng: "Trong quá trình học tập thì tự học là con đường ngắn nhất để dẫn đến thành công". Em hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên.

**Phần I:****Câu 1 (0.5 điểm)**

Đoạn trích trên sử dụng phương thức biểu đạt gì?

- A. nghị luận
- B. tự sự
- C. miêu tả
- D. tự sự kết hợp miêu tả

**Phương pháp:**

Đọc kỹ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Đoạn trích trên sử dụng phương thức biểu đạt nghị luận

=> Đáp án: A

**Câu 2 (0.5 điểm)**

Đoạn trích là lời của ai nói với ai?

- A. thầy giáo nói với chính mình
- B. phụ huynh tự nói với chính mình
- C. thầy giáo nói với học sinh
- D. phụ huynh nói với thầy giáo

**Phương pháp:**

Đọc kỹ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Đoạn trích là lời của phụ huynh nói với thầy giáo

=> Đáp án: D

**Câu 3 (0.5 điểm)**

Trong câu “Xin hãy dạy cho cháu cách chấp nhận thất bại và cách tận hưởng niềm vui chiến thắng.” từ dạy thuộc từ loại gì?

- A. danh từ
- B. tính từ
- C. động từ
- D. số từ

**Phương pháp:**

Vận dụng kiến thức đã học về từ loại

**Lời giải chi tiết:**

Từ dạy thuộc từ loại động từ

=> Đáp án: C

**Câu 4 (0.5 điểm)**

Các đoạn văn trong đoạn trích có điểm gì giống nhau?

- A. đều có ý nhấn mạnh: “xin hãy dạy cháu”
- B. đều bàn về việc dạy dỗ, giáo dục đứa trẻ
- C. đều là những đoạn văn nghị luận.
- D. đều bàn về dạy con tính trung thực
- E. các ý A, B, C đúng

**Phương pháp:**

Đọc kỹ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

các ý A, B, C đúng

=> Đáp án: E

**Câu 5 (0.5 điểm)**

Từ nào đồng nghĩa với từ gian lận?

- A. gian nan
- B. giả dối
- C. thật thà
- D. thẳng thắn

**Phương pháp:**

Đọc và xác định nghĩa của từ

**Lời giải chi tiết:**

Từ giả dối đồng nghĩa với từ gian lận

=> Đáp án: B

**Câu 6 (0.5 điểm)**

Việc lặp lại các cụm từ “xin hãy dạy cháu” trong đoạn trích có tác dụng gì?

- A. tạo sự hấp dẫn
- B. giúp văn bản sinh động hơn
- C. nhấn mạnh điều mong muốn
- D. giúp văn bản rõ ràng hơn

**Phương pháp:**

Nêu tác dụng của phép lặp

**Lời giải chi tiết:**

Nhấn mạnh điều mong muốn

=> Đáp án: C

**Câu 7 (0.5 điểm)**

Em hiểu như thế nào về ý nghĩa của câu: “Bài học này sẽ mất nhiều thời gian, tôi biết, nhưng thầy hãy dạy cho cháu hiểu rằng một đồng đô-la kiếm được do công sức của mình bỏ ra còn quý hơn nhiều so với năm đô-la nhặt được trên hè phố...?”

- A. nói về việc kiếm tiền
- B. vẻ đẹp của lao động
- C. sự khó khăn của con người trong cuộc sống
- D. quý trọng công sức lao động và ca ngợi lao động chân chính

**Phương pháp:**

Chọn đáp án đúng với ý hiểu của em

**Lời giải chi tiết:**

Sự khó khăn của con người trong cuộc sống

=> Đáp án: C

**Câu 8 (0.5 điểm)**

- Em hãy chọn câu trả lời đúng nhất.
- Phần trích trên bàn luận về vấn đề gì?
- A. ước mơ của con người trong cuộc sống
  - B. những kinh nghiệm khi đối mặt với khó khăn
  - C. cách dạy dỗ, giáo dục con trẻ từ những điều người lớn trải nghiệm trong thực tế
  - D. đừng sợ việc học

**Phương pháp:**

Chọn đáp án đúng nhất

**Lời giải chi tiết:**

Phần trích trên bàn luận về vấn đề đừng sợ việc học

=> Đáp án: D

**Câu 9 (1.0 điểm)**

Bài học sâu sắc nhất mà em rút ra từ phần văn bản trên là gì?

**Phương pháp:**

Từ nội dung rút ra bài học

**Lời giải chi tiết:**

- Cuộc sống có muôn vàn điều cần phải học và vai trò của người thầy là vô cùng quan trọng.
- Lời cầu xin của phụ huynh đối với thầy dạy của con mình, thể hiện tình yêu thương con vô bờ; lòng mong mỏi, sự kì vọng của phụ huynh đối với thầy cô trong việc dạy và học.

**Câu 10 (1.0 điểm)**

Em có đồng ý với ý kiến của người viết: “Ở trường, xin thầy hãy dạy cho cháu biết chấp nhận thi rớt còn vinh dự hơn gian lận khi thi. Xin hãy tạo cho cháu có niềm tin vào ý kiến riêng của bản thân, cho dù tất cả mọi người xung quanh đều cho rằng ý kiến đây là không đúng...” Vì sao?

**Phương pháp:**

Nêu quan điểm của em

**Lời giải chi tiết:**

Em đồng ý với ý kiến trên. Vì gian lận trong các kỳ thi là một hành động không trung thực, làm suy giảm giá trị của giáo dục và làm suy yếu sự chính trực cá nhân hay của một người. Thay vì học gian lận thì ta nên học cách thất bại một cách vinh dự vì không gian lận, chúng ta cũng phát triển các kỹ năng và kiến thức của mình và làm việc chăm chỉ để đạt được mục tiêu của mình.

**Phần II (4.0 điểm)**

Có ý kiến cho rằng: "Trong quá trình học tập thì tự học là con đường ngắn nhất để dẫn đến thành công". Em hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên.

**Phương pháp:**

**1. Mở bài**



- Đưa ra ý kiến: Có ý kiến cho rằng "Trong quá trình học tập, tự học là con đường ngắn nhất để dẫn đến thành công".

## 2. Thân bài

- Những lợi ích của tự học
- Mở rộng, bình luận

## 3. Kết bài

Tổng kết vai trò của tự học.

### Lời giải chi tiết:

#### Bài tham khảo:

Có ý kiến cho rằng "Trong quá trình học tập, tự học là con đường ngắn nhất để dẫn đến thành công". Thật vậy, em hoàn toàn đồng tình với quan điểm này vì trong cuộc sống, học vẫn là việc quan trọng mà mỗi người đều hướng tới. Sở dĩ nước Nhật và các nước Châu Âu phát triển vì người dân vô cùng coi trọng việc học. Trên thực tế, việc tự học là 1 phương pháp học mà mỗi bạn học sinh cần rèn luyện và trang bị mỗi ngày. Dù mỗi người có những phương thức học khác nhau nhưng việc tự học chính là cách học hữu hiệu và đem đến nhiều lợi ích nếu như con người muốn tạo được những bứt phá cho chính cuộc sống mình. Thứ nhất, tự học giúp người học chủ động trong việc thu nhận kiến thức. Kết hợp với kiến thức được dạy trên trường lớp, tự học sẽ giúp người học tự tìm tòi, tự thu nạp những kiến thức bổ ích. Tự học trở thành 1 thói quen tốt vì nó giúp cho quá trình làm chủ kiến thức nhanh hơn và lí thú hơn. Hơn nữa, với khối lượng kiến thức khổng lồ của nhân loại thì việc tự học sẽ giúp chúng ta học được nhanh hơn và nhiều hơn. Thứ hai, tự học là phương pháp giúp rèn luyện, sáng tạo bộ não bản thân, không phụ thuộc vào người khác. Thay vì học theo những gì được dạy và đi theo con đường được vạch sẵn, tự học là phương pháp được nhiều người áp dụng để tạo ra những đột phá trong con đường học tập của họ. Tự học sẽ giúp

bộ não chủ động, suy nghĩ vấn đề qua nhiều góc nhìn, sáng tạo ra những cái của mình thay vì hưởng sẵn những tiến bộ của người khác. Thứ ba, việc tự học cũng giống như việc tự lập, rèn luyện cho con người những đức tính quý báu để tự chủ, tự lập nghiệp và xây dựng sự nghiệp bằng chính bàn tay của mình. Chính vì vậy, tinh thần tự học, tự tìm hiểu là tinh thần quý báu mà học sinh đều cần có để có thể bước đầu sống cuộc đời do chính mình tạo nên. Trên thực tế, những người thành công và giàu có trên thế giới đều có tinh thần tự học, tự giáo dục rất cao. Họ dành cho bản thân sự rèn luyện và nghiêm khắc, kỷ luật tuyệt đối suốt một thời gian dài lập nghiệp. Những tấm gương như Bill Gates, Steve Jobs ngừng học đại học giữa chừng nhưng là để tự giáo dục, tự lập nghiệp chứ chẳng phải là đi chơi bời. Họ chính là những tấm gương lập nghiệp bằng tự học hỏi từ những thất bại, tự xây dựng đường đi cho mình bằng sự tự học, tự giáo dục nghiêm khắc. Còn học sinh hiện nay, nếu như chúng ta chưa có ý thức tự học nghiêm khắc thì bên cạnh việc học trên trường, mỗi học sinh cần dành thời gian để tự học thêm, đọc sách và nghiên cứu thêm để tăng cường vốn hiểu biết cho mình

Tóm lại, học là quá trình cả đời và tự học chính là con đường nhanh nhất để tiếp cận hết tinh hoa tri thức của nhân loại, biến kiến thức của thế giới thành kiến thức của mình. Và để đạt được thành công, tự học chính là phương pháp học tập bắt buộc của con người.

**Loigiaihay.com**